

CHƯƠNG HAI

LL12 lọt vào ổ gián điệp Do Thái

*

Tiếng cười của tên Trung Tá từ cổ họng hắn phát ra dồn dập như tiếng sóng gào gió thét, triền miên không dứt... Nhưng cô gái nằm đó, tức là LyLy, đã không còn tri giác để nghe giọng cười rùng rợn quái dị của hắn!

Nàng nằm đơ trên giường, mắt nhắm lại như người chết, thân thể gầy như lửa lò, chỉ còn vương lại vài mảnh áo quần lót mỏng manh đã bị cắt xẻ, bày lộ tẩm thân của người đàn bà úp úp mở mở che đậy... kích thích kêu gọi cùng cực, khiến cho miệng của tên nọ đột nhiên ngậm lại, tiếng cười đứt ngang!

Rồi hắn như một tên điên, nhào tới giựt những mảnh vải còn vương lại trên mình nàng, quăng xuống giường...

Trước mắt hắn bấy giờ hiện ra «bức tượng thần vệ nữ khoả thân bằng xương bằng thịt!» ... Hắn ngậy người nhìn sững, miệng lẩm bẩm:

- Allah! Allah! Sao lại có đàn bà đẹp từ đầu đến chân như thế này? Không thể giết! Ta không nên giết! Phải giữ nàng làm vợ của ta. Phải lắm! Nàng là của Allah ban cho ta!

Hắn quên mất ít phút trước đây suýt chết vì người đẹp nằm đó đã mưu định giết hắn. Hắn cũng quên tuốt những bức tức... những thù hận Mỹ hay thù hận thế giới!

Hiện giờ không có gì đáng nhớ, đáng lưu tâm, ngoài giai nhân nằm đó...

Không chịu đựng nhìn ngắm nàng lâu hơn, máu trong người hắn như đang sôi sục, toàn thân hắn như lên cơn sốt. Hắn chạy tới mở banh cánh cửa sổ trong phòng cho khí mát bên ngoài len vào phòng.

Bây giờ lớp áo quần lót trên người hắn cũng được quăng ra... Hắn trở thành một con nhộng, đôi tay vương ra, đôi chân nhòm lên...

Nhưng... Hắn chưa kịp nhào lên mình người đẹp, thành linh có vật gì rơi «phịch» ngoài hành lang trước cửa phòng ngủ của hắn.

Tiếng «phịch» nặng nề, không phải tiếng lá rơi, cũng không phải tiếng mèo chuột di động, mà rõ ràng là tiếng một người từ trên cao phóng xuống.

- Ai đó?

Hắn quát lên.

Tiếng quát của hắn quá to, không khác gì một phát súng nổ chát bên tai, khiến cho linh hồn của LyLy đang phiêu diêu trong cõi chết bay trở về với thân xác. Trái tim nàng vốn đã ngưng đập, giờ vụt đập liên hồi.

Nàng đã lấy lại tri giác và nghĩ mình có cứu tinh. Nàng hồi hộp chờ đợi việc sẽ xảy ra...

Sau tiếng quát, tên Trung Tá lập tức chụp con dao nhọn phóng qua cửa sổ. Chính là con dao hấn dùng để khùng bố tinh thần LyLy lúc nãy còn để trên giường.

Dao rơi xuống nền ciment ngoài hành lang, vang lên tiếng «keng» khô khan. Nhưng hấn nghe có tiếng chân người chạy xẹt qua nhanh như cái bóng. Hấn thét lên lần thứ hai:

- Ai? Tên chó nào đó?

Không chần chờ, hấn tung mình ra hành lang nhìn bên phải... bên trái...

Trời đã vào khuya, nhưng ngoài hành lang nhà hấn vẫn trông rõ ràng mọi vật chung quanh, nhờ đèn điện trong phòng tỏa ra, lại thêm với ánh sáng từ các trụ đèn dọc trên đường lộ và trước sân nhà hấn.

Đó đây im lìm, vắng lặng, không người!

Hấn ngẫm nghĩ:

«Chẳng lẽ là một con mèo từ nóc nhà nhảy xuống? Một con mèo không thể có cái rơi nặng chịch như vậy! Hơn nữa khu này không có người ở thường xuyên, đâu có ai nuôi mèo? Nhất định có kẻ trộm vừa nhảy xuống hành lang. Một tên trộm!»

- Hừ! Một tên trộm đến không đúng lúc! Để xem ngươi làm sao thoát khỏi tay ta!

Hắn nói một mình, với giọng hậm hực và đi một vòng ngoài hành lang để kiểm soát. Bỗng hắn lưu ý cửa sổ phòng bên cạnh là phòng của bà vợ thứ hai của hắn không đóng. Hắn chú mắt nhìn vào... Chẳng có gì khác lạ!

- Trộm hay mèo, hay thứ chi... đêm nay phá đám ta, chúng bay sẽ chết!

Hắn buông lời hăm dọa với một tràng cười khô khang, cùng lúc xô cửa hành lang đi vào phòng định lấy súng để tìm bắt kẻ trộm. Nhưng chân hắn vừa bước đến ngạch cửa vụt đứng sựng lại vì ...

Trong phòng ngủ của hắn có một người đang chia mũi súng về phía hắn trong tư thế sẵn sàng nhả đạn! Chính là cây súng của hắn mà khi nãy hắn đặt trên bàn nhỏ trong phòng... Cũng là cây súng hắn muốn tìm!

Vừa trông thấy người ấy hắn trở mắt ngạc nhiên, rồi hầm hầm tức giận nhào tới, quát lên:

- Thằng chó! Mày làm gì...

Đôi chân hắn phóng tới cùng lúc với tiếng quát từ miệng hắn phát ra, không nhanh bằng tia đạn từ súng trên tay người kia bay tới...

Hắn ngã xuống nền nhà, giãy giụa trên vũng máu với thân thể trần truồng, mắt mở trừng trừng như không tin kẻ kia dám giết mình!

Mọi sự diễn biến thật bất ngờ và thật nhanh, LyLy dù đã tỉnh lại vẫn chưa dám mở mắt ra!

Bỗng hai tay bị trói của nàng mở bung và một giọng nói quen quen bên tai:

- Madame hãy tỉnh lại! Ông ta đã chết rồi!

Không còn nghi ngờ gì nữa! Nàng đã có cứu tinh!

LyLy mở mắt ra... ngồi bật dậy nhìn người ấy, nghẹn ngào kêu lên:

- Là ông à? Ông trở lại cứu tôi? Hắn đã chết? Ông đã giết hắn chết hẳn rồi phải không?

Nàng quá vui mừng vì đã thoát chết trong hoàn cảnh hãi hùng, dồn dập hỏi vị ân nhân đã cứu mình, quên mất tấm thân lỏa lồ. Chừng nhớ sực, nàng hốt hoảng ngồi co rúm lại để che giấu thân hình. Song vị cứu tinh của nàng không nhìn nàng, quay lưng đi và nói:

- Để tôi tìm y phục cho Madame mặc đỡ.

Người ấy không phải đi đâu xa, bước đến cái tủ to lớn trong phòng mở ra...

Bên trong vô số y phục đàn bà, một Á-rập, một Âu Mỹ cũng có. Hiển nhiên đây là tủ áo trong phòng này, y phục là của vợ thứ mấy mấy đó của tên Trung Tá.

Người ấy chọn một áo đầm màu sắc thanh nhã và vài đồ lót cần thiết của phụ nữ bỏ lên giường, rồi đi đến móc áo lấy bộ quần phục của tên Trung Tá phủ trên thân thể trần truồng của hắn ta. Làm cử chỉ đó xong, người ấy vội vã đi ra ngoài, sau khi nói:

- Madame hãy tạm mặc những thứ đó nhé. Nếu quá rộng, tôi sẽ sang các phòng khác tìm kiếm, chắc sẽ tìm ra cái vừa ni tắc của Madame.

Người ấy chính là tên Thiếu Úy đã đưa nàng đến đây chớ không ai xa lạ! Hắn cũng chính là người ban chiều Lyly nài nỉ xin giúp nàng trốn đi, nhưng đã bị từ chối. Và cũng là kẻ nàng muốn hạ thủ để cướp xe, mà nàng không nỡ ra tay!

Lyly không ngờ hắn có hành động hào hiệp, vừa tế nhị và tử mĩ như vậy! Điều đáng nói là chàng ta giết thương cấp để cứu nàng, một kẻ xa lạ không quen, mà không tỏ vẻ ân hận hay sợ hãi! Thật là một anh chàng lạ lùng!

Mặc bộ y phục của người lạ, tuy không vừa với mình, nhưng LyLy không thắc mắc, hỏi hỏi đi ra ngoài, vì biết anh chàng kia đang chờ mình.

Quả thật chàng ta đứng bên ngoài hành lang chờ nàng. Thấy nàng sủng sính trong lớp áo, hắn cười nhỏ:

- Các bà ở đây không ai thanh nhã như Madame nên dù tôi tìm ở các phòng khác, vẫn không có y phục nào có ni tắc nhỏ hơn đem đến cho Madame. Xin lỗi!

LyLy mỉm cười:

- Không sao! Có y phục che thân là tốt rồi. Rộng một chút để đi đứng, ông đừng bận tâm. Bây giờ chúng ta làm gì?

- Tôi cần lau rửa vết tích và dọn dẹp các thứ của Madame trong phòng này trước khi rời khỏi nơi đây.

Hắn vừa nói vừa nhặt bộ y phục tơi tả của LyLy bó lại một gói trao cho nàng, rồi lau các vết tích đây đó trong phòng... Sau cùng lau vết tay trên cây súng của tên Trung Tá rồi quăng trở lại dưới nền nhà. Mọi việc xong xuôi, chàng ta lên tiếng:

- Chúng ta phải nhanh rời chỗ này.

LyLy hỏi:

- Còn hắn?

Hắn mà Lyly nói đến tức là thi thể tên Trung Tá.

- Ông ấy vẫn nằm đó.

Nói xong câu ấy chàng ta quày quả đi đến cầu thang. LyLy lót lót đi theo phía sau. Hắn quay mặt lại bảo:

- Madame nhớ cẩn thận đừng đụng chạm thứ gì trong nhà này. Chúng ta xuống tầng dưới. Tôi còn phải lau chùi vết tích trong phòng khách và nhà bếp, để không ai biết có sự hiện diện của tôi và Madame ở đây bữa nay.

- Hay là để tôi giúp ông cùng lau chùi?

- Không cần đâu!

- Madame chịu khó đứng chờ tôi ngoài sân. Tôi làm xong sẽ ra ngay, nhanh lắm, không lâu đâu!

Vâng lời tên Thiếu Úy, LyLy đi tuốt ra sân đứng trước thềm cửa chờ hắn.

Trời bên ngoài đã bắt đầu lạnh, nàng trong lớp áo của người đàn bà Á-rập không đủ ấm, đứng một lúc không chịu nổi cái buốt nên xô cửa đi vô nhà, cùng lúc tên Thiếu Úy đã xong việc lau chùi, hồi hả bước ra... Cả hai suýt đâm sầm với nhau!

Hắn thối lui lên tiếng xin lỗi, rồi hỏi:

- Madame sao lại muốn vào nhà?

- Tôi cảm thấy lạnh nên muốn vào trong chờ ông.

Hắn lại xin lỗi:

- A! Tôi đã quên giờ này khí trời khá lạnh. Xin lỗi Madame!

LyLy mỉm cười không nói gì, nghĩ thầm:

«Ta may mắn gặp được một tên Á-rập vừa tốt lòng, lại lịch sự lễ giáo hơn người! Cuộc đời ta hẳn đi tới đường cùng, là có cứu tinh! Kể ra ta...»

- Madame hãy theo tôi kíp rời chỗ này!

Câu nói của tên Thiếu Úy ngắt dòng tư tưởng lạc quan trong đầu LyLy.

Phải rồi! Nàng đâu đã hoàn toàn thoát khỏi hiểm nguy mà có ý nghĩ lạc quan trong lúc này?

Nàng theo chân tên Thiếu Úy ra xe và ngồi bên cạnh. Hắn rồ máy cho xe vọt tới thật nhanh. Xe chạy một lúc lâu cả

hai vẫn im lìm không nói. LyLy không rõ chàng ta đang nghĩ gì? Và sẽ đưa mình đi đâu? Trong lòng nàng bắt đầu hoang mang lo lắng, không rõ anh chàng thuộc hạng người như thế nào?

Chờ mãi không nghe chàng ta lên tiếng, nàng áp úng hỏi:

- Vì sao... ông cứu tôi? Và bây giờ ông định đưa tôi đi đâu?

Hắn chằm rãi đáp:

- Tôi cứu Madame vì... tôi không chấp nhận những điều Chef tôi muốn làm. Ngay từ đầu tôi đã không muốn đưa Madame đến biệt thự hoang vắng đó. Nhưng tôi vẫn phải làm theo chỉ thị của ông ta, vì ông là Chef của tôi, lại là người có quyền thế. Lúc đó tôi nghĩ: Nếu ông ta dỡ trò gì... mà Madame ưng chịu thì tôi không xen vào, ngoại trừ Madame bị ức hiếp tôi mới giải cứu.

Ngừng một lúc hắn tiếp:

- Đã có ý định như thế nên tôi vờ theo lệnh ông ta, sau khi ra khỏi nhà leo lên xe rô máy. Nhưng tôi lên xe chạy một vòng rồi quay trở lại đậu vào chỗ tránh tầm mắt từ trong nhà nhìn ra. Sau đó tôi lén đi vào sân, núp ngoài hiên để rình coi sự tình... Lúc đó hai người còn ngồi trong phòng khách, cửa mở toang, đèn sáng choang, tôi thấy rõ Madame và ông ta đang nhâm nha whisky ...

LyLy xen vào cải chính:

- Tôi chỉ cố ý phục rượu cho hắn ta say mà thôi!

Tên Thiếu Úy gật đầu nói:

- Lúc đó tôi không đoán biết ý định của Madame, tưởng là Madame đang vui vẻ lắm nên toan bỏ đi, bỗng thấy Madame xịu xuống như bị say nặng lắm. Tôi có chút ngạc nhiên vì đã lưu ý ly whisky của Madame không vơi bớt bao nhiêu thì làm sao có thể say ngất ngư như vậy? Tôi nghi ngờ Chef tôi đã bỏ thuốc mê vào ly của Madame. Vì vậy tôi quyết ở lại để theo dõi những diễn biến... Sau đó cửa nhà dưới đóng lại và đèn trên tầng lầu bật sáng lên. Tôi nghĩ Chef tôi đã đưa Madame lên phòng ngủ tầng trên. Cũng may tầng trên có dây lan can dọc bên ngoài và cũng may có một cột đèn khoảng cách không xa lan can. Đang lúc tôi leo lên cột đèn để xem tình hình bên trong thình lình nghe tiếng súng nổ.

Hắn nói đến đó ngưng lời, nhú mày nhìn nàng rồi nói tiếp:

- Tôi không biết việc gì đã xảy ra trong khoảng thời gian ngắn sau tiếng súng? Chỉ là sau khi tôi leo lên đến trên cao cột đèn, nhìn qua cửa sổ thấy Madame nằm đơ trên giường, tay bị trói, y phục trên mình tơi tả, nhưng hình như chưa chết. Còn Chef tôi toan... làm bậy. Tôi lập tức phóng xuống lan can, rồi nhảy vào cửa sổ phòng bên cạnh núp vào trong. Thừa dịp Chef tôi chạy ra ngoài lan can, tôi len vào phòng định giải cứu Madame trốn đi. Nhưng tôi chưa kịp làm, ông ta từ lan can trở vô quá nhanh và tôi không còn cách chọn lựa đành phải nhắm đạn. Thật ra tôi không cố ý giết ông ta. Chỉ là không thể làm khác hơn.

Hắn nói một hơi, giọng nói có chút giao động. LyLy im ru nghe, rồi thở dài:

- Trong đời tôi từng gặp nhiều gian nguy, nhưng quả thật chưa lần nào rơi vào cảnh thê thảm như vậy. May mà giờ chót tôi được ông giải cứu. Tôi không biết nói gì hơn là rất cảm ơn Thiếu Úy.

Nghe nàng gọi Thiếu Úy, hấn cười nhỏ:

- Tên tôi là Ali, Madame không cần gọi quan chức nhỏ bé của tôi.

- Vâng! Cảm ơn ông Ali. Thật ra ngoài tiếng cảm ơn, tôi không biết phải làm thế nào để đền ơn ông đã vì cứu tôi mà phải ra tay hạ thủ người đó.

Câu nói của nàng khiến chàng Ali nhớ lại việc vừa xảy ra, sắc mặt dầu dàu. LyLy nhìn chàng ta một lúc ngần ngại hỏi:

- Bây giờ ông định đưa tôi đi đâu?

- Chính tôi cũng không biết đưa Madame đi đâu? Tiếc rằng tôi không biết địa điểm các hành khách bị giữ làm con tin hiện ở đâu để đưa Madame đến nhập chung với họ.

LyLy nói:

- Hay là ông đưa tôi đến Tòa Đại Sứ Mỹ hay Pháp hay nước nào khác cũng được.

Hấn thở ra:

- Kể từ hôm qua Toà Đại Sứ các nước đều bị phong tỏa, lính an ninh canh phòng ngày đêm. Không có ai được phép vô ra những nơi đó.

- Hay là ông đưa tôi đến khách sạn nào đó gần phi trường. Tôi sẽ tạm trú ở khách sạn chờ lúc chính phủ nước ông cho phép tôi rời Bagdad.

Hắn cười nhỏ:

- Nếu dễ dàng như thế thì tôi đâu có gì phải lo? Chỉ vì Madame mang thông hành Mỹ, lại không có chiếu kháng vào nước tôi, làm sao tới ở được khách sạn?

LyLy thấy tình trạng hiện tại nàng không thể nào tới Toà Đại Sứ Pháp để tìm gặp René Dupont để bắt tay hoạt động với CIA theo lời Chef căn dặn. Nàng cũng không thể tự do đi đứng hay liên lạc với bất cứ ai trong hay ngoài Iraq dù bằng điện thoại.

Cả hai vụt lặng im không nói lời nào nữa. Xe vẫn chạy phon phon trên đường lộ, y như chàng ta cứ chạy tới trước, mà không có chủ đích đi đâu?

Thình lình LyLy lên tiếng:

- Tôi nghĩ, chỉ còn cách duy nhất là ông đưa tôi trở lại phi trường. Tôi ngồi ở phòng đợi của phi trường chờ cơ hội rời Bagdad.

- Ở phi trường hiện giờ không có chuyến bay nào đáp xuống, nên không có hành khách vô ra. Nếu Madame tới ngồi đó ban an ninh sẽ khám xét điều tra. Chắc chắn họ sẽ nhớ ra

việc Madame chạy ra phi đạo và việc họ đã đưa Madame đến trình diện ông Trung Tá an ninh hồi buổi trưa hôm qua. Bây giờ còn khuya, chưa ai hay biết việc ông Trung Tá bị bắn chết ở nhà riêng. Nhưng sáng mai cái chết của ông ta Ủy ban an ninh tất phải biết. Lúc đó họ sẽ cho rằng cái chết của ông ấy có dính líu đến Madame. Và tôi... có thể họ cũng sẽ nghi ngờ tôi...

Bỗng nhiên chàng ta cho xe chạy chậm lại và nói giọng ngập ngừng:

- Tôi... tôi muốn đưa Madame đến gặp một người... quen. Tôi hy vọng người đó chịu giúp Madame vượt biên giới, đi qua nước Á-rập lân cận. Ra nước khác rồi Madame có thể lấy máy bay về Mỹ. Phần tôi, sau khi đưa Madame đến gặp người đó, tôi sẽ trở về nhà tôi và sáng sớm đến phi trường làm việc như thường lệ, như không hay biết gì đến cái chết của thượng cấp. Đây là phương cách duy nhất cho tôi và Madame. Madame đồng ý đề nghị của tôi đến gặp người đó chứ?

LyLy mừng rỡ:

- Tốt lắm! Ông có người quen chịu giúp tôi vượt biên giới sao? Thật là may mắn cho tôi! Cám ơn ông lắm.

Nghe nàng ưng chịu, anh chàng nhấn ga cho xe chạy nhanh. Một lúc xe không còn trên xa lộ vùng ngoại ô, mà hướng về trung tâm thành phố Bagdad. Cả hai vụt ngưng nói. Có lẽ vì cả hai đã tìm ra lối thoát, lòng đã an định, không còn điều gì lo lắng hay bàn bạc nữa.

LyLy ngã đầu trên ghế, mắt theo dõi nhà cửa làng mạc của thị trấn Bagdad dọc hai bên đường qua ánh trăng sao mờ ảo...

Nàng có cảm giác vừa hồi hộp, vừa thú vị, như đêm nào vượt địa phận nước Phần Lan qua làng Vybourg thuộc biên giới Nga, trong chuyến công tác ở Moscou...¹.

Đêm ấy nàng ngồi trên xe của một chàng trai xa lạ, mà không biết trước hẳn đưa mình đi đâu? Có điều chuyến đi đó do CIA an bày. Còn chuyến này nàng cũng ngồi trên xe với một anh chàng xa lạ, nhưng chuyến đi sẽ xuôi theo định mệnh đẩy đưa...

Cuộc hành trình vượt biên giới chuyến này chắc sẽ gian nan. Nhưng có lẽ sẽ không có những nguy hiểm trùng trùng như chuyến đi Moscou và chắc cũng không có giây phút lý thú như khi vào điện Cẩm Linh ngồi ăn với Lãnh tụ Gorbachev và nàng Raisa...

«Két!» Tiếng xe thắng giữa đêm khuya thanh vắng, âm thanh như réo vào tai khiến LyLy ngưng dòng tư tưởng, giật mình ngồi nhòm dậy ngơ ngác nhìn quanh...

Xe dừng bên lề đường trước tòa nhà shopping to lớn ở khu phố sang trọng, mà LyLy đoán chừng là giữa trung tâm thành phố Bagdad.

Toà nhà đồ sộ có nhiều tầng, không khác gì toà nhà «Le Printemps» ở Paris. Lúc ấy đã quá nửa đêm, nên không có nhiều xe cộ qua lại trên đường phố. Thỉnh thoảng có vài khách

¹ Độc giả hãy đọc chương 2, câu chuyện LL12 Nữ Điệp Viên

bộ hành đi trên phố vắng với đồ đạc nặng trĩu trên vai. Họ là những người buôn bán dạo chuyển hàng về khuya.

Anh chàng Ali mở cửa mời LyLy xuống xe đi theo hẳn. Cả hai đi một vòng bọc ra phía sau của toà nhà thì đến khoảng hành lang rộng có cầu thang máy. Thang máy này chỉ dành riêng cho người có liên hệ trong toà nhà sử dụng nên cửa khoá cẩn thận.

LyLy có chút ngạc nhiên là Ali có chìa khoá để mở cửa vào thang máy, y như chỗ ở đó là nhà của chàng ta!

Lúc bước vào thang máy, LyLy bỗng lưu ý về mặt của chàng ta có chút ưu tư. LyLy thầm đoán có lẽ Ali e ngại chủ nhân sẽ phật ý về việc đưa một người xa lạ đến nhà giữa đêm khuya. Nàng muốn lên tiếng hỏi chàng ta lai lịch về người nàng sắp được giới thiệu, nhưng tự nhủ:

«- Dù người đó là hạng người nào ta cũng cần sự giúp đỡ để vượt biên».

Nghĩ như vậy nên nàng lặng thinh không hỏi, để mặc tình sự mọi sự diễn tiến...

Thang máy chạy vút đến tầng thứ tám, tầng lầu chót của toà nhà. Ali xô cửa thang máy nhường cho LyLy bước ra trước. Họ không cần phải bước đâu xa! Ngay trước cầu thang máy là cánh cửa lớn có treo tấm bảng bằng đồng ghi chỉ chút chữ Á-rập.

Tuy không thể đọc mấy hàng chữ, nhưng LyLy đoán bên trong là văn phòng làm việc mới chiếm trọn tầng lầu của toà nhà shopping. Nàng nhủ thầm:

«- Thật là lạ! Anh chàng nói sẽ đưa ta đến nhà người quen, nhờ người ấy dẫn ta vượt biên giới. Sao bây giờ hắn lại đổi ý đưa ta đến văn phòng làm việc của một trung tâm shopping?».

Trong lòng thắc mắc nhưng chưa kịp hỏi, thì chàng Ali đã gõ cửa mấy tiếng «cọc cọc - cọc - cọc cọc». Hắn gõ tới lui 3 lần như vậy, mặc dù bên cạnh cửa có chuông điện hắn vẫn chịu không sờ tới! Rõ ràng là một lối gõ cửa làm hiệu!

Một lúc không lâu có tiếng chân lép xép bên trong và tiếng mở khóa...

Một lão già khoảng trên 70, tóc bạc phơ, thân hình gầy đét, đôi mắt lem nhem ngái ngủ, mở cửa lú mắt nhìn ra...

Vừa thấy Ali, lão nói một tràng thứ ngôn ngữ lạ hoắc, và chàng ta cũng đáp một tràng thứ ngôn ngữ lạ hoắc đó.

Tuy không hiểu cả hai nói gì, song LyLy giật mình đánh thót vì nhận ra họ đang đối đáp tiếng hébreu, tức là tiếng Do Thái.

Sở dĩ LyLy nhận ra cả hai nói tiếng Hébreu vì nàng có dịp tiếp xúc nhiều lần với dân Do Thái qua những chuyến du lịch xứ này. Nàng đã từng lưu nhiều ngày ở Thủ Đô Tel-Aviv, đã viếng thành Jerusalem và đó đây trong xứ Do Thái... nên nàng nhận ra tiếng nói của họ. Tiếc rằng LyLy không học ngôn ngữ này để hiểu anh chàng Ali nói gì với lão già kia? Nhưng xem thần sắc ông già có vẻ cầu nhàu, bực mình? Và chắc lão đã từ chối giúp đỡ nên bộ mặt anh chàng Ali vô cùng âm ảm ủ ê!

Trong dạ thắc mắc không hiểu vì sao trên đất Iraq có hai tên Á-rập nói tiếng Do Thái, là tiếng của kẻ thù không đội trời chung của chúng? LyLy càng nghĩ càng lạ lùng, quên mất tình cảnh của mình!

Thình lình có một giọng khàng khàng của đàn ông từ bên trong vọng ra, cắt đứt giòng tư tưởng trong đầu LyLy! Dĩ nhiên người đó cũng nói bằng tiếng Do Thái.

Lão già sau khi nghe người kia nói mấy lời chi chi đó... luống cuống bật đèn và mở banh cửa mời anh chàng Ali bước vào.

Chàng ta mừng rỡ, nắm tay LyLy kéo đi. LyLy vừa đi vừa nghĩ:

- Té ra lão già này chỉ là nô bộc thôi! Kẻ chưa xuất đầu lộ diện mới đúng là chủ nhân!

Đi vào bên trong LyLy không khỏi sửng sốt vì nhận ra nơi đó là chỗ ở của một tỉ phú, chứ không phải văn phòng làm việc như ở các toà cao ốc. Phòng khách rộng thênh thang, như đại sảnh của những khách sạn lớn, với đồ đạc quý giá đắt tiền.

Tầng nhà ở lầu cao, chung quanh cửa kiếng, LyLy trông rõ thành phố Bagdad về khuya, đèn giăng giăng đây đó như những chuỗi kim cương lóng lánh trong màn đêm.

Lão già mời Ali và LyLy ngồi ghé nơi phòng khách thì chạy vào phòng trong. Chắc là lão đi báo cáo với chủ! Một lúc không lâu có tiếng giày lẹp xẹp của một người từ bên trong đi ra... Ông ta vừa đi vừa buộc sợi dây lưng của áo choàng.

Người này tuổi khoảng trên 50, thân hình mập mạp, sắc mặt hồng hào. Đúng là hạng phú ông!

Có lẽ lão nô bộc đã nói trước sự hiện diện của LyLy nên ông ta không tỏ vẻ gì ngạc nhiên khi thấy nàng đứng lên chào. Ông ta bắt tay nàng một cách hời hợt, không buồn nhìn nàng, cũng không nói một lời xã giao! Mắt ông ta quắc lên, nhìn anh chàng Ali với tia giận dữ.

Có lẽ Ali cũng biết trước nổi bực tức của chủ nhân về việc đến phá rầy giữa đêm khuya, nên không chờ chủ nhân lên tiếng, vội vã nói một hơi...

Dĩ nhiên chàng ta nói tiếng Do Thái!

Tuy không hiểu, nhưng LyLy đoán chừng anh ta nhỏ giọng xin lỗi đã phá rầy giấc ngủ của chủ nhân và tường thuật những gì xảy ra trong đêm và hoàn cảnh của hắn, của nàng... để xin người kia giúp đỡ.

Chủ nhân lắng nghe rồi nói một tràng tiếng Do Thái, giọng nạt nô hàm hừ. Anh chàng Ali sợ hãi cúi mặt đứng im ru, không dám hó hé.

LyLy đoán chừng chủ nhân đã mắng chửi la rầy chàng ta và chắc cũng từ chối giúp đỡ hai người.

Sau cùng chủ nhân hát hàm hỏi LyLy một câu bằng tiếng Anh:

- Madame ở Mỹ chắc cô nói tiếng Anh?

LyLy gật đầu, cười nhẹ:

- Đương nhiên tôi phải biết nói tiếng Anh.

Ông ta không cười sau câu trả lời của nàng, mà nghiêm giọng nói:

- Mỹ là xứ thành lập bởi nhiều giống dân trên thế giới. Có rất nhiều người sống trên nước Mỹ, nhưng họ sống quanh quẩn với đồng bào của họ, mà không cần phải biết tiếng Anh.

LyLy công nhận ông ta có nhận xét rất đúng. Vì nàng biết có rất nhiều người Hoa sống ở Mỹ cả đời mà chỉ nói tiếng Tàu. Họ sống trong khu phố của họ, buôn bán giao dịch giữa họ với nhau, nên không cần phải biết tiếng Anh.

Bỗng nhiên ông ta hỏi:

- Madame còn biết nói tiếng gì khác nữa không?

Có lẽ ông ta muốn biết nàng gốc gác xứ nào, nhưng không muốn hỏi thẳng, nên hỏi dò dẫm như vậy. LyLy nghĩ thầm trong bụng:

«Tôi đâu ngu dại gì mà khai thật với ông gốc gác của tôi».

Nàng đáp câu hỏi của ông ta bằng tiếng Anh:

- Tôi cũng nói và hiểu được chút ít tiếng Pháp.

Ông ta có chút ngạc nhiên khi nghe nàng nói biết chút ít tiếng Pháp và có lẽ để thử trình độ tiếng Pháp của nàng, ông ta nói với nàng bằng tiếng Pháp:

- Ali đã kể tôi nghe về hoàn cảnh của Madame. Tiếc rằng tôi chưa thể rời Iraq trong lúc này nên không thể giúp Madame vượt biên. Mà tôi cũng không thể chứa chấp Madame trong nhà này, vì sáng mai tôi phải rời Bagdad. Xin lỗi!

Nghe ông ta nói tiếng Pháp thông thạo. LyLy nghĩ thầm:

«Người này đích thị là dân Do Thái! Bởi dân Do Thái hầu như đều biết tiếng Pháp, vì đó là ngoại ngữ đầu của học trò. Chỉ có điều gương mặt ông ta là gương mặt Á-rập, chứ không giống người Do Thái! Ngay cả lão nô bộc và anh chàng Ali cũng không ai có bộ mặt Do Thái! Vậy mà họ trò chuyện nhau bằng tiếng hébreu mới thật là lạ!».

Dù sao những thắc mắc trong lòng nàng về gốc gác của họ là Do Thái hay Á-rập không là điều quan trọng. Chủ nhân đã từ chối giúp nàng vượt biên, nàng không quen biết ông ta nên không thể nài nỉ, đành lên tiếng nói, lần này nàng nói tiếng Pháp:

- Tôi xin lỗi vì đã phá rầy ông giữa đêm khuya. Cũng xin ông đừng trách ông Ali. Ông ấy chỉ vì muốn cứu tôi khỏi tên dân tộc mới lỡ tay giết người.

Nghe nàng nói tiếng Pháp thông thạo chứ không phải biết chút ít, ông ta hỏi:

- Madame gốc là dân nước nào mà nói tiếng Pháp giỏi như vậy?

- Tôi người TânGia Ba.

Sở dĩ nàng trả lời như vậy vì hiện nàng mang thông hành Mỹ, với cái tên Mrs Liu Anderson. Chủ nhân nghe nàng nói là người Tân Gia Ba, ông ta không tin lắm, nhú mày hỏi bằng tiếng Anh:

- Madame thật là người Tân Gia Ba? Một người Tân Gia Ba sống ở Mỹ mà có thể nói rành tiếng Pháp à?

Anh chàng Ali nghe hiểu câu chuyện, liền chọt miệng xen vào:

- Madame này còn biết nói Á-rập nữa ông à!

Câu nói của Ali khiến chủ nhà nhìn sững LyLy, hỏi dồn:

- Vậy tiếng mẹ của Madame là tiếng Mã Lai? Hay Trung Hoa?²

LyLy không hiểu vì sao ông ta thắc mắc tiếng mẹ đẻ của mình? Nàng cũng đáp lại bằng tiếng Anh:

- Tiếng mẹ của tôi là tiếng Trung Hoa.

Ông ta mừng rỡ hỏi dồn:

² Tân Gia Ba vốn là phần đất của Mã Lai, khi trước nhượng quyền thuộc địa cho Anh làm thương cảng quốc tế (như Hong Kong). Sau khi Trung Hoa bị các cường quốc xâu xé vào đệ nhị thế chiến và Mao Trạch Đông lên nắm chính quyền, người Trung Hoa trốn Cộng Sản tị nạn ở Tân Gia Ba rất nhiều. Chỉ một thời gian ngắn họ nắm quyền các cơ quan thương mại và hành chính trong nước. Người bản xứ, gốc Mã Lai chỉ là thiểu số, nghèo. Từ đó Tân Gia Ba được mệnh danh là con rồng nhỏ, tức là lãnh thổ của người Tàu. Hiện nay Tân Gia Ba là một quốc gia độc lập, giàu có.

- Madame là người Hoa? Madame nói tiếng Hoa?

Thấy sắc mặt lạnh lùng của ông ta biến mất khi nghe mình biết nói tiếng Tàu, LyLy rất lấy làm kỳ vì không hiểu lý do tại sao? Nàng nghĩ:

«Mặc kệ nguyên nhân gì ông ta đổi thái độ. Chỉ cần ông ta chịu giúp ta rời xứ này là được! Cũng may trong lần công tác trước bị Trung Cộng bắt nhốt ở đảo Hoàng Sa³ ta được dịp học tiếng Tàu. Hoá ra cái rủi lần trước tạo cái may lần này!». Thật là may mắn cho ta!

Chủ nhà bấy giờ mới chú ý quan sát nàng từ đầu tới chân... Từ khi ông ta bước ra phòng khách tuy có bắt tay chào hỏi LyLy, nhưng lão nhìn nàng một cách lơ đãng, ngay cả lúc nói chuyện. Chừng nghe nàng không những biết nói Anh Pháp mà còn biết cả tiếng Trung Hoa, tiếng Á-rập... ông ta mới chú ý nhìn kỹ nàng từ đầu đến chân rồi trở mắt ngạc nhiên đến độ sững sờ!

Có lẽ ông ta không tưởng tượng một người đàn bà trẻ xa lạ đến vậy nhờ mình biết nói nhiều thứ tiếng, lại còn là một mỹ nhân?

Bấy giờ ông ta mới hiểu tại sao tên Trung Tá thượng cấp của Ali nổi điên và chàng trai mới lớn Ali liều mạng ra tay cứu nàng ta!

Một người đàn bà nhan sắc như thế... bọn đàn ông điên đảo bỏ cả xác là phải rồi! Thành linh trong đầu ông loé lên ý nghĩ... Ông lâm bâm:

³ Độc giả xem chương 4 của «LL12 nữ điệp viên»

- Kỳ diệu! Quả là kỳ diệu!

Ông ta nói tiếng hebreu nên LyLy không hiểu ông ta muốn nói gì? Song nàng lưu ý thấy sắc mặt ông ta hân hoan như vừa khám phá ra điều gì lý thú. Nàng còn đang thắc mắc thái độ kỳ lạ của chủ nhân, ông ta vụt cười hề hà, nói với nàng bằng Pháp ngữ:

- Không ngờ con người thông thái như Madame còn có dung nhan mỹ lệ. Tôi thật hết sức khâm phục và ngưỡng mộ. Hay là... tôi đề nghị Madame đi theo tôi, sẵn viếng một vài nơi của xứ này cho biết đó đây. Sau khi xong việc của tôi, tôi hứa tức khắc đưa Madame vượt biên giới Iraq. Madame nghĩ sao?

Thấy chủ nhân thay đổi từ thái độ lạnh lùng đến vồn vã, LyLy nghi ngờ ông ta mưu tính điều gì bất lợi cho mình. Tuy thâm tâm nàng rất muốn đi đây đi đó cho biết xứ Iraq, nhưng đi với một người đàn ông xa lạ trong một xứ tình hình chính trị bất an, nàng không tin nhiệm và yên tâm được. Trong lòng rối loạn, nàng không biết tính sao, ngồi thừ ra...

Chủ nhân thấy thần sắc nàng, đoán được một phần ý nghĩ của nàng, nên nói:

- Tôi cũng nên giới thiệu với Madame biết chút ít về tôi. Tên tôi là Mustafa, người Palestine, cư ngụ ở Thổ Nhĩ Kỳ (Tunisie). Tôi có một xưởng dệt tơ lụa ở thủ đô Tunis và nhiều đại lý thương mại ở các nước láng giềng, nên tôi đi chỗ nọ chỗ kia khắp nơi. Ngày mai này tôi sẽ rời Bagdad để đi đến một vài tỉnh ở miền Tây và miền Nam Iraq. Sau khi lo xong thương vụ trên xứ này tôi sẽ đi qua A-Rập Saudi. Nếu Madame không ngại cuộc hành trình vòng vo và muốn theo

tôi, thì ngay bây giờ có thể lưu lại chỗ này nghỉ đỡ đêm nay. Bằng như Madame có phương tiện nào khác thì tùy ý định liệu.

LyLy suy nghĩ hoàn cảnh khó khăn của mình mà Ali đã nói rõ cho nàng nghe khi đưa nàng đến gặp người này. Nàng không còn giải pháp nào để chọn, ngoài việc nhận sự giúp đỡ của ông ta. Có nghĩa là phải đi theo ông ta suốt cuộc hành trình còn lại ở Iraq.

Nếu chuyến đi này là chuyến đi du lịch hay ngay cả chuyến đi công tác của Chef giao, LyLy sẽ hăng hái lắm và không có những lo lắng trong lòng, vì đến một nơi có chương trình kế hoạch hẳn hoi.

Còn bữa nay, bỗng nhiên nàng bị kẹt trên xứ xa lạ chưa từng đặt chân đến, lại dính líu đến việc giết người. Rồi bây giờ phải đi theo một người xa lạ trong một chuyến đi xa lạ đến độ hãi hùng! Y như nàng sắp phải đi vào cửa tử, đã biết trước mà không thể dừng chân!

Trong lòng vừa lo sợ vừa xót xa cho thân phận mình, LyLy gượng gạo nói:

- Cám ơn sự giúp đỡ của ông. Tôi chỉ ngại với thông hành Mỹ, tôi khó thể theo ông đi đây đi đó trên xứ này.

Nàng nói tiếng Anh với chủ nhà, Ali nghe hiểu nên lại xen miệng vào:

- Madame chớ ngại về việc mang thông hành Mỹ! Đi chung với ông Mustafa, không ai bị cảnh sát và an ninh khám xét giấy tờ hay làm khó dễ gì đâu!

Chủ nhân đưa mắt ngăm bảo Ali không được nói tiếp. Ông ta nghiêm giọng nói với LyLy:

- Nếu Madame ngại việc mang giấy tờ Mỹ, tôi có thể nhờ người làm cho Madame một giấy thông hành khác. Hiện nay có nhiều công nhân thợ thuyền gốc Á Châu đang làm việc trên xứ này. Madame có thể mang một cái tên trong số những người đó là không e ngại gì nữa!

Một người có quyền lực, cảnh sát không dám đụng tới, chắc chắn không phải là hạng buôn bán tầm thường. Thêm nữa, một nhà buôn thuần túy làm gì có thể làm dễ dàng cho nàng một thông hành giả?

Bỗng nhiên LyLy nghe lạnh xương sống và có cảm tưởng mình sắp bước vào đoạn đường phiêu lưu mới, mà đoạn đường này chắc chắn sẽ vô cùng gian nan nguy hiểm.

Thấy vẻ mặt ưu tư lo lắng của nàng, chủ nhân cười nhẹ hỏi:

- Hình như Madame không tin tưởng tôi lắm? Và chắc là thắc mắc không hiểu vì sao tôi nhận giúp một người ngoại quốc xa lạ?

Hỏi mà không chờ nghe nàng phân trần lời gì, ông ta nói tiếp:

- Thú thật tôi không có nhiều ngày giờ để lo việc người khác, nhất là những chuyến đi làm ăn của tôi không muốn có người thứ hai bên cạnh, ngay cả vợ con! Sở dĩ tôi bằng lòng giúp Madame là để cảnh sát không tìm ra manh mối về cái

chết của Trung Tá Iraq. Ali là người của tôi, tôi buộc lòng phải giải quyết chuyện ngu đại giết người của hắn!

Lời giải thích chí lý của chủ nhân giải toả ít nhiều nỗi lo sợ trong lòng LyLy. Nàng nghĩ: «có lẽ nàng quá đa nghi nên hiểu lầm lòng tốt của người này». Nàng định nói mấy lời cảm tạ chủ nhân, nhưng chưa kịp mở miệng thì Ali đã lên tiếng:

- Mđame! Tôi không còn cách nào giúp Mđame. Xin Mđame an lòng đi theo ông Mustafa. Tuy ông không rời xứ này tức khắc hôm nay, nhưng ông là người đứng đắn, đã hứa giúp Mđame thì sớm muộn gì ông cũng thực hiện lời hứa.

LyLy vội vàng nói với Ali:

- Xin ông đừng hiểu lầm là tôi không tin tưởng quý vị. Hành động ông cứu tôi đến đôi giết người mà không mưu cầu điều gì, thấy rõ ông là người tốt. Vâng! Tôi bằng lòng đi theo ông Mustafa chờ ngày vượt biên. Tôi cũng muốn xin lỗi ông đã vì tôi mà gặp phiền phức.

Ali cười hiền:

- Thật ra Mđame không có lỗi gì đâu! Mđame gặp xui, mà tôi cũng gặp xui! Bây giờ ông Mustafa đã nhận lời giúp Mđame, tức là giúp tôi. Tôi không còn gì phải lo lắng nữa! Tôi xin từ giã Mđame và cầu chúc nhiều may mắn.

LyLy mở ví lấy cuốn sổ ghi địa chỉ của mình, đưa cho Ali nói:

- Nếu không có gì trở ngại, xin ông ghi cho tôi địa chỉ của ông để sau khi về Mỹ, tôi có thể liên lạc với ông, đền ơn ông.

Chàng ta không nhận quyển sổ trên tay nàng, lắc đầu nói:

- Mđame không cần phải đền ơn tôi. Thật ra tôi không có địa chỉ chắc chắn để biên cho Mđame.

Ông Mustafa xen vào:

- Thôi được! Sau này nếu Madame muốn gửi thư hay quà cáp gì cho hấn, có thể gửi về địa chỉ tiệm buôn này. Nhân viên ở đây sẽ trao cho hấn.

Rồi quay sang Ali, ông ta nói bằng tiếng Anh, có lẽ muốn cho LyLy cùng nghe:

- Người vì cứu người mà giết người, gây phiền phức cho nghề nghiệp và cho ta nữa! Nhưng ta không trách người, vì người đã làm một điều tốt. Vậy người cũng nên nhận sự biết ơn của người mang ơn. Bây giờ người hãy trở về nhà ngủ đi. Sáng ngày đến phi trường như thường lệ, làm như không biết việc gì xảy ra.

Nghe câu nói của ông Mustafa, anh chàng Ali vội vàng chào từ giã LyLy và chủ nhân, rồi theo lão nô bộc ra cửa. Chủ nhân liền mời LyLy theo ông đi đến một gian phòng, mở cửa cho nàng bước vô, vừa nói:

- Đây là phòng riêng của con gái tôi, mỗi khi nó đến đây nghỉ hè. Bây giờ trời chưa sáng, Madame nên ngủ một chút để lấy sức cho cuộc hành trình ngày mai.

- Cám ơn ông.

Chủ nhân bước đi và cửa phòng cũng được khép lại...

Những mỗi mệt trong người sau hơn một ngày thần kinh căng thẳng, LyLy không còn hơi sức để nghĩ ngợi lo âu gì nữa! Nàng ngã lên giường ngủ say như chết!

*

Sáng hôm sau thức dậy nhìn thấy tia nắng từ cửa sổ rục rịch chiếu vào. LyLy nhìn đồng hồ nơi tay mới biết là đã hơn 10 giờ sáng. Phố phường bên ngoài chắc là nhộn nhịp lắm, nhưng trong nhà thật tĩnh! Y như chủ nhân và lão bộc còn ngủ?

Nàng tuột khỏi giường đến cửa sổ, vén màn cửa nhìn xuống đường phố... Nhưng nàng không nhìn thấy gì ngoài tường vách của toà nhà sau lưng, vì phòng nàng nằm ở mặt sau không có cái nhìn ra đường phố.

Nàng nhớ đêm qua từ phòng khách có thể nhìn thấy thành phố Bagdad dưới ánh đèn. Vậy thừa lúc chủ nhân còn ngủ, nàng ra phòng khách nhìn ngắm phố phường xem sao?

Nàng nhẹ mở cửa phòng, nhẹ gót bước ra... thì bị đội ngược bởi lão nô bộc đứng trước cửa với mớ khăn lông trắng toát trên tay. Lão nói ngay, dĩ nhiên bằng tiếng Á-rập:

- À, Madame đã thức! Xin mời vào phòng tắm lau rửa và ra phòng ăn dùng điểm tâm. Chủ nhân tôi chờ.

Lão vừa nói vừa bước đi vào phòng nàng, mở cửa phòng tắm để lại mớ khăn cho nàng rồi tức tốc rút lui.

LyLy không ngờ chủ tớ trong nhà này đều đã thức và vì lịch sự nên giữ thật yên lặng cho nàng ngủ!

Nàng vào phòng tắm dội nước lên mặt, trong đầu miên man nghĩ ngợi đến gia chủ...

Nàng không tin ông ta thuộc loại hào hiệp bất vụ lợi như anh chàng Ali, nên trong lòng thắc mắc không hiểu lý do gì ông đòi ý chịu giúp mình?

Bỗng nhiên trong đầu nàng có ý nghĩ lạ quan:

«Lần trước đi Á-rập Emirates lọt vào động Tú Bà, mà mụ còn chẳng làm gì được ta! Lần này gặp tên Trung Tá hung bạo man rợ, ta cũng may mắn thoát nạn! Xem ra mạng số của ta còn dài, có Trời có Chúa phù hộ. Người này nếu có mưu tính điều gì bất lợi cho ta, ta cũng sẽ tùy cơ ứng biến. Ta sợ gì một lão thương gia mà thắc mắc hoài nghi cho một óc?»

Nghĩ như vậy, lòng nàng phấn khởi, ưu tư không còn! Nàng bước ra phòng ăn chào chủ nhân với nét mặt hớn hỡ, trên môi điểm nụ cười tuyệt đẹp!

Nụ cười của nàng chính là vũ khí chinh phục lòng người. Có lẽ nàng cũng biết điều đó! Một điều nàng không biết là chủ nhân nhà này không vì nụ cười đó mà đón tiếp nàng hết sức đặc biệt!

Và sự đặc biệt ấy bắt đầu bằng bữa ăn sáng thật thịnh soạn, trên chiếc bàn bày biện thật sang nơi phòng ăn. Tất cả đồ dùng đều bằng bạc, ngay cả lò nóng để thức ăn trên bàn!

Phòng ăn ngay bên cạnh phòng khách chớ không đâu xa, cách bởi một vách ngăn là cái kệ tủ bằng kiếng để trưng bày những đồ quý giá cổ xưa.

Vừa thấy nàng đi tới, chủ nhân vội vàng đứng lên, kéo ghế mời nàng ngồi. Mặc dù lão nô bộc đứng nơi đó để làm việc hầu bàn, nhưng chính chủ nhân tự tay rót trà vào tách mời khách và nói:

- Đây là trà Tàu ướp hoa Lài. Chắc Madame thích uống trà hơn cà phê?

LyLy nghĩ thầm trong bụng:

«- Người này tưởng ta là Tàu thật nên nghĩ ta thích uống trà Tàu. Kể ra ông ta cũng tế nhị.»

Nàng mỉm cười nói:

- Cám ơn ông! Thật ra tôi dễ dãi, uống chi cũng được! Ông chu đáo quá khiến tôi hết sức ái ngại.

- Không có chi! Madame đừng ngại! Còn đây là những món ăn đặc biệt tôi gọi nhà hàng Tàu nổi tiếng ở Bagdad đem tới. Tôi nghĩ, Madame thích ăn những món ăn sáng của quê hương.

Vừa nói ông ta vừa mở nắp các lò nóng ra...

Lyly nhìn thấy... nào bánh bao, mì xào, xí mại, thịt phá xiu, heo quay, bánh hắc cầu và nhiều món với tôm cá và hải sản nấu làm rất cầu kỳ...

Ngoài các món ăn, trên bàn còn có nhiều thứ trái cây của Tàu như đào, hồng, vải, nhãn... Tóm lại tất cả đều đặc biệt và có thể nói là linh đình, không khác bữa ăn trưa hay bữa ăn chiều trong ngày!

LyLy kêu thầm:

«- Oa! những món ăn làm cầu kỳ như vậy chỉ tìm thấy ở nhà hàng HongKong, Đài Bắc hay Tân Gia Ba!

Không tưởng tượng nổi chủ nhân lại hậu đãi mình trịnh trọng như thế, nỗi lo lắng trong lòng LyLy lại dâng lên.

Dường như đọc được những hoài nghi thắc mắc trong lòng LyLy, chủ nhân bật cười:

- Madame là người Châu Á, tôi người Trung Đông, chúng ta đều thuộc dân tộc hiếu khách. Một khi tôi đã nhận lời giúp Madame, mời ở lại nhà này, tức Madame là khách của tôi. Đương nhiên việc tiếp đãi phải chu toàn. Nào, xin mời!

Lời giải thích của ông Mustafa tuy chí lý, nhưng LyLy nghe trong dạ bèn chồn khó chịu. Nàng gượng cười nói cảm ơn để trấn tĩnh mình, mà cũng để che giấu nỗi lo lắng trước mặt chủ nhân:

- Đa tạ lòng hiếu khách của ông!

Các món ăn còn nóng hổi, bay mùi thơm phức, dù kẻ đã no nê chắc cũng muốn ném thử, hưởng hồ Lyly đang đói?

Nàng không khách sáo, ăn uống một cách tự nhiên! Chủ nhân chỉ hầu tiếp nàng chớ không ăn. Việc lý do ông ta không ăn thịt heo và đã ăn sáng rồi.

LyLy vừa ăn vừa kể cho ông ta nghe chuyện đi Á-rập Emirates lần trước bị kẻ gian bắt cóc bán cho nhà chứa, may

nhờ vị Thế Tử con trai của Lãnh chúa xứ đó giải thoát. Nàng thở dài nói tiếp:

- Tôi không ngờ chuyến đi này chưa tới nơi đã bị nạn giữa đường, may mà tôi được ông Ali và ông đây ra tay cứu giúp. Tôi thật may mắn và rất biết ơn lòng tốt của hai ông.

Nàng có ý kể tai nạn lần trước đã được một Thế Tử cứu giúp và lần này có ông ta cứu giúp mình, hy vọng ông ta phải thực hiện lời hứa.

Nghe nàng kể chuyện hoạn nạn, ông ta nhìn nàng chăm chăm một lúc cười nhỏ:

- Đàn bà có nhan sắc thường gặp nạn, mà cũng dễ gặp cứu tinh. Cho nên cái đẹp là phước, mà cũng có thể là họa! Bởi thế đàn bà Á-rập che kín mặt mày để tránh họa.

LyLy chợt muốn nhân dịp này dọ dẫm tâm địa của chủ nhân, nên mỉm cười hỏi nửa đùa nửa thật:

- Vậy tôi gặp ông là phước hay họa?

Chủ nhân bật cười:

- Tôi không thể nói Madame gặp tôi là phước, nhưng chắc chắn không là họa! Madame yên lòng nhé?

Không tin lắm lời nói của chủ nhân, LyLy bồi thêm một câu:

- Như thế cũng có thể nói là tôi may mắn gặp được ông?

Chủ nhân cười nhẹ, đổi đề tài:

- Dường như Madame không có hành lý?

Vừa hỏi ông ta nhìn nàng sững sình trong y phục không phải của mình. LyLy cười nhỏ:

- Y phục tôi đang mặc là ông Ali đã lấy từ tủ quần áo của tên Trung Tá. Hành khách transit xuống phi trường đương nhiên không ai mang hành lý theo.

- Phải rồi! Tôi đã hỏi một câu ngớ ngẩn! Chẳng qua tôi muốn đưa Madame đi mua sắm chút ít quần áo và vật dụng để mang theo trong cuộc hành trình.

Nghe ông ta nói LyLy mừng rỡ ra mặt. Nàng chưa kịp cảm ơn, ông ta nói tiếp:

- Trong khi tôi đưa Madame đi mua sắm, lão bộc của tôi sẽ đi tìm người làm cho Madame một thông hành mới. Mọi việc xong xuôi thì chúng ta sẽ lập tức rời Bagdad để đi Al-Kut.

- Như vậy tôi phải ra tiệm để chụp ảnh làm thông hành mới phải không?

- Không cần! Tôi có máy ảnh chụp ngay cho Madame bây giờ. Nếu Madame đã dùng bữa xong, xin mời Madame đứng trước mặt vách để tôi chụp ảnh cho.

Ông nói xong thì ra dấu với lão nô bộc. Lão lập tức lấy cái máy ảnh Polaroid đem đến cho chủ. Chụp hình xong lão nô bộc lập tức lấy ảnh chạy đi, không hỏi lời thôi. Có lẽ cả hai đã bàn tính trước mọi sự trong lúc nàng còn ngủ!

Lão bộc đi rồi ông Mustafa với LyLy cũng rời phòng ăn qua phòng khách. Chủ nhân nói với nàng:

- Tôi nghĩ Madame cần lau rửa... Xin cứ tự nhiên. Tôi ngồi đây chờ Madame.

LyLy gật đầu bước đi sau tiếng cảm ơn. Nàng trở về phòng chủ nhân dành cho mình và vào phòng tắm lau rửa sơ sài. Mặc dù trong phòng của con gái chủ nhân có đầy đủ các thứ trang điểm của phụ nữ, nhưng LyLy không dùng tới.

Trong nháy mắt nàng trở ra hội mặt với chủ nhân. Cả hai không phải đi đâu xa, lấy thang máy xuống tầng dưới để vào cửa thương xá.

Giờ ấy đã hơn 10 giờ sáng. Người mua kẻ bán tấp nập... Một thương xá nhiều tầng với đầy đủ các thứ hàng hoá như các shopping lớn trên thế giới.

Ông Mustafa đưa LyLy xuống tầng lầu thứ tư, là tầng bán quần áo phụ nữ may sẵn. Ông nói:

- Đàn bà Á-rập không thích mặc quần áo may sẵn. Họ may lấy hoặc có thợ may riêng. Tôi rất tiếc thành phố này không có nhà may theo một Âu Mỹ. Và ở thương xá này chỉ tầng này có y phục may sẵn và các thứ cần thiết cho phụ nữ. Tôi hy vọng Madame sẽ tìm được những thứ muốn mua ở đây. Nếu không tìm ra, tôi sẽ đưa Madame đến viếng một thương xá khác.

LyLy mỉm cười:

- Tôi chỉ mua vài bộ y phục và ít vật dụng cần thiết. Tôi nghĩ, nơi đây chắc có bán đầy đủ.

- Vậy Madame nên dành thì giờ mua sắm nhé? Tôi xin phép đi nơi khác một chút sẽ trở lại đón Madame.

- Vâng! Xin ông tự nhiên, đừng quá bận tâm vì tôi. Tôi sẽ chờ ông trước cửa hàng này.

- Tốt lắm! Chào Madame! Một chốc gặp lại.

Chờ ông Mustafa đi khỏi nơi đó, LyLy mới bước vào cửa hàng chọn lựa vài bộ y phục. Nàng cũng muốn mua quần áo lót và vật dụng cần thiết của phụ nữ, nhưng không thấy bày bán trong tiệm. Nàng hỏi người bán hàng, bà ta mở ngăn tủ lấy ra cho nàng lựa chọn. Lúc đó LyLy mới biết trong xứ này những thứ ấy không được phơi bày ra ngoài. Hoá ra cái gọi là «đạo lý thuần phong mỹ tục» ở đây thật khắt khe!

Khi nàng lấy thẻ ngân hàng đưa ra để trả tiền, người đàn bà bán hàng không nhận thẻ, mỉm cười nói:

- Tôi chỉ là người làm công. Thương xá này và các cửa hàng ở đây đều thuộc về ông Mustafa. Ông chủ đưa Madame đến đây chọn lựa các thứ, đương nhiên là không phải trả tiền.

LyLy hết sức ngạc nhiên vì không tưởng ông Mustafa giàu có đến như vậy! Khi nãy nghe ông nói, ông là người buôn bán tơ lụa qua lại xứ này, nàng nghĩ chỉ có gian hàng tơ lụa mới thuộc về ông. Không ngờ ông lại là chủ cả một thương xá đồ sộ to lớn!

Dù sao nàng cũng không muốn mang nợ một người không quen, nên nói với người đàn bà bán hàng:

- Xin bà hãy nhận tiền các thứ tôi mua. Tôi chỉ quen sơ với ông Mustafa, chứ không phải người thân thuộc của ông. Tôi không thể nhận quà của ông đâu!

- Ông chủ đã căn dặn tôi trước là không nhận tiền của Madame. Tôi chỉ tuân theo lệnh chủ mà thôi.

LyLy còn đang bối rối không biết làm sao để trả tiền đồ đạc mình mua, bỗng thấy ông Mustafa trở lại với cái valise trên tay. Ông cười nói từ xa:

- Tôi đi qua cửa hàng bán đồ da, tìm ra cái valise này vừa vặn cho Madame để các thứ vào đây mang đi cho tiện hơn là các túi xách plastic.

- Cám ơn ông! Quả thật tôi cần một valise nho nhỏ như vậy. Nhưng mà xin ông hãy để tôi trả tiền các thứ tôi mua.

- Được rồi! Madame có thể hoàn trả lại tôi hôm khác. Bữa nay chúng ta phải kíp khởi hành. Tài xế đang chờ dưới đường.

Người đàn bà bán hàng vội vàng bỏ các thứ LyLy mua vào valise. Ông Mustafa lập tức xách valise, vừa nói với nàng:

- Để tôi xách cho! Madame hãy theo tôi.

Ông ta hấp tấp bước đi. LyLy cũng vội vã theo ông ta lấy thang máy xuống tầng dưới. Vừa ra khỏi cửa thương xá nàng

thấy ngay một chiếc Mercedes màu đen dài và lớn đậu bên lề đường.

Người tài xế tuổi trung niên, mặt mày có vẻ khù khờ chất phác, song bộ điệu khá nhanh nhẹn. Vừa thấy chủ nhân bước ra, hắn ta vội vàng mở cửa xe và chào đón hết sức cung kính.

Đã biết chủ nhân là một nhà tài phú, LyLy không ngạc nhiên khi vào ngồi trên chiếc xe trị giá hơn triệu mỹ kim với những tiện nghi bậc nhất.

Xe lướt nhẹ trên đường, êm ru không nghe tiếng động. Chẳng mấy chốc rời thành phố chạy trên xa lộ. LyLy có cảm tưởng như đang ngồi trên chiếc ghế bành thoải mái trong gian phòng có điều hòa không khí, có tiếng nhạc du dương bên tai...

Hồn đang lâng lâng bay theo điệu nhạc, thình lình LyLy hốt hoảng kêu lên:

- Chết chửa! Tôi chưa có thông hành.

Ông Mustafa phì cười:

- Trong khi Madame mua sắm, tôi đã đi lấy thông hành cho Madame rồi. Đây này! Madame hãy giữ lấy khi bị xét hỏi. Nhưng tôi tin bọn lính tráng không làm khó dễ trong cuộc hành trình của chúng ta đâu!

Ông ta vừa nói vừa trao thông hành cho LyLy.

Nàng mở sổ thông hành ra... thấy đề tên Mrs Liu Majid, tên một cô gái Tàu lấy chồng Iraq. Nàng ngạc nhiên hỏi:

- Vì sao tôi mang tên một người Iraq với thông hành và quốc tịch Iraq? Tôi tưởng ông để tôi mang tên một công nhân Châu Á thường trú ở đây chứ?

Ông ta cười nhỏ:

- Mới đầu tôi cũng định làm giấy thông hành cho Madame làm công nhân của Trung Hoa hay Việt Nam. Vì hiện nay hai xứ này gửi nhóm lao động sang đây làm việc ở các công trường để trả nợ cho chính phủ họ. Nhưng sau đó tôi nghĩ lại, nếu Madame mang thông hành là công nhân các nước đó thì đi đứng trong xứ rất bất tiện. Bởi họ chỉ được sống quanh quần chỗ làm việc và bị cảnh sát kiểm soát.

LyLy nghe ông Mustafa nói mới biết bọn Cộng Việt Nam gửi dân ra xứ ngoài để kiếm tiền trả nợ cho Đảng Cộng sản. Con giận trong lòng phùng phùng lên, nàng muốn hét to:

«- Thật là một lũ côn đồ ăn cướp ăn cắp tài sản của dân, bây giờ còn bóc lột sức lao động!».

Cũng vì những bực tức không thể thốt ra lời, nên sắc mặt nàng lúc đỏ lúc tái vì cơn tức giận xông lên. Ông Mustafa nhìn thần sắc nàng, hiểu lầm nàng vì bất mãn việc mang tên một người Iraq nên vội vàng giải thích:

- Madame chớ quá khó chịu vì phải mang tên một người Iraq. Sự thật tên Madame mang trong sổ thông hành là tôi mượn một cái tên khá nổi danh và đầy quyền thế. Như vậy Madame được tự do đi đây đi đó không bị phiền phức. Huống chi đây chỉ là phòng hờ thôi! Tôi tin chắc không ai khám xét giấy tờ trong cuộc hành trình của tôi.

Câu nói của ông Mustafa giúp cơn bực tức LyLy dịu lại. Và sau khi nghe biết cái tên mình mang trong chuyến phiêu lưu này là tên một kẻ quyền thế của triều đình Saddam Hussein thì trong lòng vô cùng phấn khởi, nghĩ thầm:

«- Được lắm! Nếu với cái tên Majid ta có thể xông xáo khắp nơi một cách tự do thì lo gì sợ bị lão Mustafa kềm chế? Biết đâu ta có thể tìm cách liên lạc với CIA theo lời Chef căn dặn. Hoặc ông Mustafa có đỡ trò gì bất lợi cho ta, nhờ cái thông hành mang tên Majid này ta có thể bỏ trốn và tìm cách vượt biên. Thật là may! Thật là may!»

Những ý nghĩ lạc quan vang vang trong đầu, từ phút đó LyLy mới cảm thấy thú vị về cuộc hành trình! Nàng ngắm cảnh hai bên đường với lòng thơ thới...

Từ Bagdad đi Al-Kut lộ trình dọc theo sông Tigris. Bờ sông to rộng như sông Saigon. Người Iraq không cất nhà sàn dọc theo bờ sông như dân các nước Châu Á. Nhưng thuyền bè qua lại tấp nập đưa đón người sang sông, không khác gì từng đoạn đường có những chiếc cầu bắc ngang.

Trên đường đi, xe của ông Mustafa lướt qua từng đoàn quân xa chở binh lính, nối đuôi nhau dài hàng cây số. Ông Mustafa cho LyLy biết họ là lực lượng vệ binh Cộng Hoà của Iraq.

Xem tình hình, LyLy đoán chừng Saddam chuyển quân về miền Đông để đưa quân qua trấn giữ Kuwait vừa chiếm được.

Điều đáng lưu ý là suốt cuộc hành trình xe ông Mustafa đung độ quân xa liên miên, nhưng xe ông ta chạy đến đâu đều được lướt qua ưu tiên, không bị quân binh cản trở hay xét hỏi.

Khoảng 6 giờ chiều thì xe ông Mustafa vào tỉnh lỵ Al-Kût. Thành phố này nhà cửa phố xá không đồ sộ như Bagdad, nhưng dân cư khá đông đảo và cũng có rất nhiều camion chở binh lính từ xa tới. Nhưng có lẽ họ chỉ tạm dừng chân, chớ không phải đóng quân lại nơi này.

Lúc xe của ông Mustafa dừng trước toà nhà đồ sộ lộng lẫy, LyLy mới hay xe đã đến khách sạn Ambassador. Ông Mustafa bước xuống xe liền giải thích:

- Al-Kût không là thành phố tiếp đón khách du lịch, nên không có khách sạn quốc tế sang trọng nào khác hơn khách sạn này.

LyLy mỉm cười nói:

- Ở một tỉnh nhỏ mà có được khách sạn tầm vóc quốc tế như vậy cũng là vinh dự quá rồi!

Cả hai cùng sóng bước vào khách sạn. Từ người gác cửa đến quản lý và bồi phòng... Ai nấy vừa thấy ông ta cũng chào mừng đón tiếp niềm nở.

Chắc chắn ông ta là trú khách thường xuyên đến đây? Và lần này có lẽ là lần đầu tiên ông mang theo một người đàn bà trẻ đẹp, lại là người ngoại quốc, nên ai cũng nhìn LyLy với đôi mắt là lạ...

Ông Mustafa làm mọi thủ tục với quản lý khách sạn và dành cho LyLy một phòng thượng hạng đối diện với cái Suite của ông ở tầng lầu thứ 10.

Trước khi chia tay ai về phòng này, ông nói với LyLy:

- Tôi và Madame cần nghỉ một lúc cho khoẻ sau cuộc hành trình. Hẹn gặp Madame 8 giờ tối nay tại nhà hàng của khách sạn ở tầng hai.

Bước vào phòng của mình, LyLy thấy còn nhiều thì giờ mới đến giờ hẹn, nên vào phòng tắm ngâm mình trong bồn nước nghĩ ngợi vẩn vơ... Nàng nghĩ:

«- Nếu ông Mustafa không có mưu tính gì thì lần này ta được dịp đi chu du viếng xứ của câu chuyện «Một ngàn lẻ một đêm» thật là thú vị! Quả là một điều may mắn cho ta!»

Chỉ có điều nàng không tin mình được may mắn kỳ diệu như vậy! Nàng nhớ suốt cuộc hành trình ông Mustafa lim dim ngủ, thỉnh thoảng có trò chuyện với nàng, song lời lẽ và cử chỉ luôn luôn nghiêm chỉnh đứng đắn. Con người đó không thuộc hạng dê xồm, cũng không giống kẻ gian ác, ăn nói chùng mực, xã giao, khó mà đoán trong lòng ông ta toan tính nghĩ ngợi gì? Cũng không thể biết ông thuộc thành phần tốt hay xấu? Nhưng LyLy chắc chắn ông ta có điều bí mật...

Bỗng nhiên LyLy linh tính như điều bí mật đó sẽ sớm mở màn tại đây... từ giây phút này...

Nàng nghe lòng hồi hộp khác thường nên bước ra khỏi bồn nước... Thành linh hai máy điện thoại của phòng ngủ và

phòng tắm cùng reo vang. Tiếng reo dồn dập không ngưng, khiến LyLy hoang mang tự hỏi:

«- Ai gọi ai? Ta là người xa lạ trên xứ này, nào có quen biết ai mà có người gọi điện thoại? Ông Mustafa bảo ta vào phòng nghỉ ngơi và chỉ hẹn gặp nhau vào 8 giờ ở nhà hàng để cùng ăn tối. Giờ này chưa tới 7 giờ, nhất định không phải ông ấy gọi ta! Vậy chắc là kẻ nào đó muốn nói chuyện với ta? Kẻ ấy muốn gì?»

Nàng khoác áo choàng lên mình, nhắc điện thoại trong phòng tắm đặt vào tai, nhưng không lên tiếng trước. Người ở đầu giây bên kia chắc đã biết có người nghe ở đầu giây bên này, nên hẳn nói một tràng, giọng hối hả khẩn cấp.

LyLy không hiểu người ấy nói gì? Nhưng nghe là giọng đàn ông không trẻ cũng không già và cũng vì hẳn nói tiếng Do Thái nên LyLy mới không hiểu. Nàng lên tiếng:

- Tôi không hiểu ông muốn nói gì? Ông là ai?

Nàng hỏi bằng ngôn ngữ Á-rập. Không hiểu người ở đầu giây bên kia có nghe rõ và hiểu lời nàng không? Chỉ có điều máy điện thoại bị cúp tức khắc!

LyLy thầm đoán kẻ nào đó muốn nói chuyện với ông Mustafa và nhân viên khách sạn chuyển nhâm vào phòng nàng. Hoặc giả ông ta không có trong phòng, khách sạn tưởng nàng có thể nói thay ông, nên chuyển qua cho nàng.

Muốn biết rõ ước đoán của mình đúng hay sai, LyLy mặc vội y phục, chải tóc sơ sài, nhẹ bước ra ngoài hành lang...

Giờ ấy không thấy bồi phòng hay trú khách vô ra. Nàng gõ cửa phòng ông Mustafa... Không nghe trả lời, nên đặt tai lên cửa nghe ngóng... Bên trong thật tĩnh!

LyLy thử lên tiếng gọi lần thứ hai. Tay nàng vừa đặt lên cái tay cầm của cánh cửa thì cửa xê dịch mở ra... LyLy giật mình kêu lên:

- Ô! Cửa không khóa!

Nàng liền gọi lớn, bằng tiếng Anh:

- Ông Mustafa! Ông có bên trong không?

Cùng với tiếng gọi, LyLy ló mặt nhìn vào trong...

Từ ngưỡng cửa nhìn vào nàng thấy trong phòng khách rộng lớn của cái suite có mấy valise hành lý của ông Mustafa đều mở phanh ra. Và điều đáng lưu ý và ngạc nhiên là quần áo, giấy tờ, đồ đạc của ông ta quăng bừa bãi đầy đó... trên ghế, dưới nền thảm... Y như hành lý vừa bị người phanh phui!

- Việc gì đã xảy ra cho ông ta?

Nàng hỏi và không chần chừ, bước vào trong suite và tiến về cánh cửa phòng ngủ, vừa cao giọng gọi lần thứ hai:

- Ông Mustafa! Ông có bên trong không vậy?

Vẫn không nghe tiếng hồi đáp! Nàng xô cửa phòng ngủ của ông ta nhìn vào... Chăn nệm trên giường còn nguyên vẹn. Chứng tỏ ông chưa hề đặt lưng lên!

LyLy nhú mày nghĩ:

«Có lẽ ông vừa ra khỏi phòng. Kẻ trộm thừa lúc ông vắng mặt lập tức len vào lục kiếm tiền bạc và...»

Nàng bác bỏ ngay ý nghĩ vừa loé trong đầu, vì chợt nhớ đây là khách sạn quốc tế, kẻ trộm làm gì có thể vô ra dễ dàng ngay khi trú khách vừa mới đến?

Thình lình tai nàng nghe tiếng nước chảy vào bồn từ phòng tắm... Nghĩ rằng ông Mustafa đang tắm, LyLy thối lui mấy bước, lên tiếng:

- Ông Mustafa, tôi xin lỗi đã đường đột vào phòng ông! Chỉ vì tôi nhận được cú điện thoại kỳ lạ nên muốn cho ông hay biết. Nhưng cửa phòng ông không khóa, tôi bước vào thấy có điều bất ổn nên...

Nàng không nói dứt câu, vì chợt nhận ra trong phòng tắm ngoài tiếng nước chảy thì không có tiếng động nào khác.

- Lạ thật! Chẳng lẽ ông không có bên trong, nhưng sao lại cho nước chảy vào bồn? Hay là ông ta bị đứng tim?

Không chần chừ, LyLy xô cửa phòng tắm nhìn vào... Hồ nước đã đầy, nước bắt đầu tràn ra ngoài! Dĩ nhiên ông Mustafa không có chết ngộp trong hồ nước như LyLy tưởng tượng!

Nàng vội vàng bước tới tắt vòi nước, cùng lúc ý nghĩ vang vang trong đầu:

«Có lẽ ông Mustafa đang cho nước vào bồn để sửa soạn tắm, bất thần bị kẻ lạ xông vào bắt đi nên ông ta không kịp tắt vòi nước! Chắc chắn là như vậy!»

Vậy kẻ đó là ai? Một thương gia giàu có, đi đến đâu cũng rải tiền mua chuộc lòng người. Như vậy kẻ bắt ông chắc không vì tiền, mà vì lý do bí ẩn nào khác chăng?

Nàng trở ra phòng khách, nhặt mấy giấy tờ rơi rớt bừa bãi đây đó xem thử... Thấy tất cả đều viết Á-rập. Nàng không biết đọc Á-rập nên không rõ giấy viết những gì? Nhưng xem hình thức và những con số... Nàng đoán là những giấy tờ ghi chép các dịch vụ thương mại.

Xem thế, có lẽ kẻ lục soát hành lý của ông Mustafa thấy những giấy tờ thương mại không quan trọng, nên quăng tứ tung, vì tức giận không tìm ra thứ hấn muốn tìm!

Đôi mắt LyLy bỗng rực sáng lên khi trông thấy trong mớ áo quần có một máy radio nhỏ, loại cầm tay, kiểu rất đặc biệt. Với người thường thì đó chỉ là một cái máy phát thanh để nghe nhạc và tin tức lúc đi đường. Nhưng với đôi mắt nhà nghề của một nữ điệp viên, nàng nhận ra ngay là cái máy truyền tin có thể liên lạc và đưa tin từ xa. Máy được ngụy trang như cái radio nhỏ xíu.

Có lẽ kẻ nào đó không nhận ra được sự bí ẩn của cái máy nên nó không bị lấy đi, mới còn lại trong mớ quần áo!

Với chứng cứ trước mắt, LyLy quyết chắc ông Mustafa hoạt động cho cơ quan tình báo nào đó... Chỉ có điều, ông là người Palestine, là kẻ thù không đội trời chung với Do Thái, nhưng ông lại nói tiếng hebreu bí mật với thuộc hạ, y như ông

là người Do Thái! Còn với người khác ông hoàn toàn làm dân Á-rập, nói Á-rập. Vậy ông thật sự là gốc dân nước nào và đang hoạt động cho ai?

«- Chẳng lẽ ông hoạt động tình báo cho Do Thái? Cũng có thể lắm! Do Thái là kẻ thù của khối Á-rập, nên nhân viên tình báo của họ rải khắp cùng các quốc gia Trung Đông để theo sát tình hình của địch. Nhưng mà, một người Palestine làm tình báo cho Do Thái thật khó tin!».

«Hay ông là CIA của Mỹ? Phải nói là rất đúng! Vì trên thế giới này đâu có quốc gia nào không có điệp viên của CIA? Nhất là tình hình căng thẳng hiện nay giữa Mỹ và Iraq sau cuộc xâm chiếm Kuwait của Saddam, nhân viên của CIA càng hoạt động mạnh trên xứ này!»

«Mà cũng có thể ông là tình báo của xứ Á-rập Saudi! Bởi ông vua dầu hỏa này lúc nào cũng ngay ngáy lo sợ Saddam đưa quân qua xứ mình chiếm các giàn khoan dầu như Kuwait, nên lúc này là lúc cơ quan tình báo tung ra khắp nơi».

«Ông cũng có thể làm cho Iran! Vì Iraq là kẻ thù cùng Iran đánh nhau ròng rã 8 năm. Tuy hiện tại đôi bên đình chiến, nhưng Iran dễ gì quên mỗi hận cũ mà không rình mò theo dõi Iraq để chờ dịp ra tay trả thù phục hận?».

«Hay ông là tình báo của Pháp? Hay của Anh? Cũng có thể đúng! Vì tất cả... đều muốn dành quyền lợi và ảnh hưởng ở các quốc gia Trung Đông. Đương nhiên hoạt động tình báo của họ ở Iraq phải có».

Nghi vẫn thắc mắc một lúc, LyLy kết luận:

«Dù ông Mustafa làm cho quốc gia nào, mà hiện tại ông đang bị kẻ thù dòm ngó theo dõi, nàg đi với ông ta có thể bị liên lụy».

Hai chữ liên lụy loé trong đầu khiến LyLy hoảng hốt, tung cửa chạy ra khỏi cái suite của ông Mustafa. Cũng may lúc ấy ngoài hành lang không có người, không ai thấy nàg từ bên trong chạy ra!

Trở về phòng mình, LyLy ngồi lặng trên ghé bàn suy nghĩ đắn đo... và quyết định «chờ». Có nghĩa là nàg sẽ làm lơ như không hay biết về sự vắng mặt của ông Mustafa và những gì nàg vừa trông thấy trong cái suite của ông. Nếu ông bị mất tích thật sự thì trước sau gì khách sạn cũng sẽ báo tin cho nàg.

Chỉ một điều, nếu ông không trở lại, nàg phải tự tìm cách vượt biên...

Bỗng nhiên LyLy sực nhớ đến Chef... Và nàg cũng nhớ ra hiện nàg đang ngụ ở một khách sạn quốc tế thì làm gì có ai cấm cản nàg không cho liên lạc ra nước ngoài?

Nàg cầm máy điện thoại trong phòng và nói:

- Allo, tôi ngụ tại phòng số 1015. Xin vui lòng cho tôi đường giây trực tiếp gọi ra ngoại quốc.

Đầu giây bên kia có giọng nói nhừa nhựa như người đang say:

- Tha lỗi chúng tôi! Hiện nay chính phủ nước này không cho phép trú khách liên lạc ra ngoại quốc.

- Ông có thể cho tôi nói chuyện với ông quản lý không? Tôi là người đi cùng với ông Mustafa đến đây.

- A, Madame Majid phải không? Xin lỗi! Madame chờ tôi một chút.

LyLy nghe hẩn gọi cái tên Majid một cách cung kính thì cũng đoán được cái tên mình mang quan trọng đến mức nào?

Nàng không phải chờ đợi lâu, ở đầu giây bên kia có tiếng hét sức niềm nở cung kính của người quản lý:

- Tôi là quản lý khách sạn đây! Kính chào Madame Majid. Thật ra chúng tôi được lệnh của chính phủ không cho trú khách gọi ra ngoại quốc trong lúc này. Nhưng đối với Madame thì không cần phải giữ đặc lệnh đó. Tuy nhiên Madame hãy nói chuyện ngắn gọn, vì đường dây ra ngoại quốc thường bị đứt đoạn khi ban an ninh hay biết có người gọi, họ cúp ngang. Hơn nữa, nếu họ xem xuất xứ biết từ khách sạn chúng tôi, chúng tôi sẽ gặp phiền phức.

- Cám ơn ông quản lý. Xin ông an lòng. Tôi chỉ nhắn tin bình an với gia đình và sẽ nói thật nhanh.

- Được! Nếu thế tôi xin chuyển đường điện thoại trực tiếp vào phòng Madame.

Không ngờ mình có thể liên lạc với Chef trong lúc này, LyLy mừng quýnh quay ngay con số... nhưng đầu óc bấn loạn không nhớ ra mình đã quay số nào? Chừng nghe tiếng «allo» của Chef ở đầu dây, LyLy mới biết là mình đã quay đúng số! Nàng bật lên tiếng cười, mà nước mắt chảy ra:

- Chef! Không ngờ kẻ này còn nói chuyện được với Chef! LyLy gặp nạn không rời xứ này được, cũng không liên lạc được với «anh em» Chef đã căn dặn. Hiện giờ LyLy gặp được người hứa giúp vượt biên, nhưng ông ta buộc phải theo ông ta đi nhiều nơi cho dịch vụ thương mại. Ông có thể là bạn, cũng có thể không là bạn, nhưng chắc chắn không là kẻ thù. Hiện giờ ông đang gặp rắc rối, chưa biết cuộc hành trình sẽ ra sao? Nhưng chắc rằng LyLy sẽ còn kẹt lại xứ này.

Nàng nói một hơi. Trụ Cờ Vàng lắng nghe rồi bảo:

- Cô lấy giấy và viết ra ghi chép cái này...

Ông đọc cho nàng nghe một tràng số mật mã, rồi nói tiếp:

- Đọc xong rồi xé bỏ đi! Nhớ bảo trọng! Tôi chờ...

Ông nói chưa dứt câu, đường điện thoại bị đứt ngang. LyLy đoán có lẽ ban an ninh của xứ này cúp đường dây! Nàng tiếc chưa nói được lời thăm hỏi Chef và tin tức của Vân Trường nên trong lòng có chút buồn phiền.

Nàng đọc lời nhắn nhủ của Chef qua số mật mã, mới biết Chef ra lệnh như vậy:

«Tìm cách dò thám tình hình quân sự của Iraq và thông báo với CIA mọi biến chuyển. Có thể liên lạc thẳng với «Ngủ Giác Đài» của Hoa Kỳ đặt ở Saudi. Tầng số truyền tin «543210». Mật hiệu: «Đại Bàng vỗ cánh, sa mạc phong ba».

Lệnh của Trụ Cờ Vàng vẫn tắt, cũng không hướng dẫn LyLy phải làm thế nào? Xem thế chứng tỏ ông tin tưởng nhân viên của mình đủ khả năng xoay sở!

LyLy thừa hiểu nhiệm vụ lần này khó khăn hơn những lần trước, vì Chef không vạch sẵn con đường cho nàng đi. Còn nàng thì cũng không định liệu trước phải hành sự thế nào? Cho đến hiện tại, mọi sự xảy ra đều do định mệnh đẩy đưa...

Một lúc nữa đây nàng sẽ xuống nhà hàng của khách sạn đúng giờ hẹn với ông Mustafa. Nếu ông không tới, có nghĩa là ông biệt tích thật sự, nàng sẽ làm gì? Bằng nếu ông xuất hiện, nàng sẽ có thái độ nào?

«Chờ»!

Phải! Chuyến đi này nàng không thể làm gì khác hơn là «chờ» việc phải đến sẽ xảy đến...

*

Mặc dù dự đoán ông Mustafa sẽ không đến chỗ hẹn với mình, LyLy vẫn xuống nhà hàng của khách sạn đúng 8 giờ tối. Thực khách đông đảo không còn bàn trống!

Người bồi chạy tới hỏi nàng:

- Quý khách có dành bàn trước không? Nếu không, tôi rất tiếc hiện không còn chỗ.

LyLy đảo mắt nhìn một lượt số người ngồi ló nhố trong phòng ăn... thấy hầu hết đa số là đàn ông Á-rập ăn mặc giống nhau, đầu chít khăn. Thật khó mà phân biệt giữa rùng người ai là ai? Nàng cười thâm, tự nhủ:

«- Giả tí ông Mustafa có hiện diện nơi đây, ta cũng khó thể nhận ra ông! Nhưng tối nay chắc ta phải ngồi nơi bàn ăn một mình rồi!».

Nàng mỉm cười nói với người bồi:

- Tôi là trú khách cùng đi với ông Mustafa. Có lẽ ông đến trễ, nhưng chắc ông có dành sẵn...

Người bồi nghe nói cái tên Mustafa, vội vàng ngắt lời nàng:

- A, thì ra Madame cùng đi với ông Mustafa! Xin mời theo tôi. Ông ấy đang chờ quý khách đó.

Câu nói của người bồi khiến LyLy kinh ngạc đến độ ngẩn người! Vì nàng không tưởng ông Mustaf xuất hiện đêm nay, nên câu nói ấy hẳn là một tin hết sức bất ngờ!

Như vậy «những gì xảy ra» ở cái Suite của ông một tiếng đồng hồ trước đây là «không có gì xảy ra»! Có thể ông có việc chi đó trong khách sạn nên ra khỏi phòng một thời gian ngắn, đúng vào lúc nàng vào phòng ông. Sau đó khi nàng trở về phòng nàng cũng nhằm vào lúc ông trở lại. Sự việc đơn thuần như vậy chớ chẳng ai bắt cóc ông!

Còn hành lý đồ đạc vứt tứ tung... có thể chính ông làm, vì có người khi tìm kiếm vật gì thường quăng bừa bãi đồ đạc của mình!

Nàng bị ảnh hưởng quá nặng bởi nghề nghiệp nên tưởng tượng quá nhiều! May mà khi này nàng không báo với khách sạn là ông Mustafa mất tích. Nếu nàng đã làm, chắc thiên hạ

tưởng nàng điên! Còn ông Mustafa khi biết nàng vào phòng ông lúc ông vắng mặt, chắc ông phật ý lắm!

Đầu óc nghĩ ngợi lung tung, LyLy bước theo người bồi như cái máy, không hay là mình đang đứng trước mặt ông Mustafa! Chùng ông ta đứng lên kéo ghế và lên tiếng mời nàng ngồi lần thứ hai LyLy mới nghe và ngồi xuống ghế!

Thấy thái độ ngớ ngẩn lạ lùng của nàng, ông lo lắng hỏi:

- Madame sao vậy? Không khoẻ à? Hay là... có việc gì xảy ra? Không ai vào phòng Madame trộm cắp thứ gì chứ?

Nghe ông ta hỏi, LyLy trở mắt ngạc nhiên, muốn hỏi lại:

«- Bộ ông bị kẻ lạ vào phòng lục soát trộm cắp đồ đạc à?»

Nhưng ngoài miệng nàng lại nói khác:

- Ông đừng lo! Không có ai vào phòng tôi lục soát thứ gì! Chắc ông cũng biết trong cái valise ông mua sắm cho tôi, chỉ có ít vật dụng quần áo đàn bà. Đâu có gì quý giá mà bọn trộm cắp để ý chứ?

Nghe nàng nói, sắc mặt ông ta trở lại bình thường như thường ngày. Ông cười cười, giọng có phần thân thiết:

- Madame đói bụng chưa? Thực đơn của nhà hàng này có nhiều món đặc biệt Á-rập. Madame ăn thử nhé?

LyLy mỉm cười gật đầu. Chợt nàng nhìn ông thật sâu hỏi:

- Trông ông có vẻ mệt mỏi. Chắc ông bận lắm từ khi đến đây?

- Tôi có bận gì đâu! Ban chiều sau khi chia tay với Madame tôi lên phòng thì ngủ một giấc đến gần 8 giờ mới thức. May mà tôi còn kịp giờ tắm rửa trước khi xuống nhà hàng đúng giờ hẹn!

Sau câu nói, ông bật lên tiếng cười dòn. Lúc này khi nghe người bồi nói ông Mustafa đang ngồi chờ nàng ở bàn ăn LyLy nghĩ mình méo mó nghề nghiệp tưởng tượng quá nhiều về sự mất tích của ông Mustafa và những gì xảy ra trong cái Suite của ông. Bây giờ nghe ông nói điều không đúng sự thật, LyLy quyết chắc những nghi ngờ của mình không sai!

Có thể ông bị kẻ lạ bất thành linh vào phòng dẫn đi không kịp tắt vòi nước trong bồn tắm. Và ông may mắn được họ thả về. Cũng có thể ông trốn về kịp giờ hẹn với nàng!

Rõ ràng bộ y phục ông đang mặc là y phục ông mặc suốt ngày trong cuộc hành trình. Và chắc chắn ông chưa hề đặt lưng trên giường ngủ như ông nói.

Biết ông nói lời giả dối, nhưng LyLy không cãi, tự nhủ:

«- Cuộc hành giữa ta với ông ta còn dài. Bởi vì ta sẽ theo ông ta để đi khắp nơi dò dẫm tình hình quân sự của Iraq theo lệnh của Chef. Bí mật của người này chắc chắn ta sẽ tìm ra».

Nàng nở nụ cười thật đẹp, vui vẻ nói:

- Tôi không may mắn dễ ngủ nên trong người còn mệt sau một ngày hành trình. Thật tình tôi cũng không đói, nhưng đã hẹn với ông nên phải đến đây.

- Không đói Madame cũng phải ăn chứ? Để tôi giới thiệu mấy món ngon nhé?

Lyly gật đầu. Ông ta gọi món dê nướng cho cả hai. Ông giải thích với nàng:

- Người Á-rập không thích ăn thịt heo và vì xứ sa mạc không có nhiều đồng cỏ để nuôi bò, nên họ nuôi dê trừu, ít hao tốn cỏ. Bởi thế mà thực đơn của nhà hàng món đặc biệt thường là dê trừu.

Lần đầu tiên ăn thịt dê, LyLy thật khó nuốt, nhưng vì lịch sự nàng cố gắng ăn vài miếng. Một phần cũng vì tâm trí nàng mãi vương vấn những gì xảy ra ban chiều mà ông Mustafa cố tình giấu giếm. Ông càng giả bộ cười nói, LyLy càng nhận ra ông đang lo lắng chuyện gì...

Bữa ăn tàn, ông tiễn chân nàng đến cầu thang máy và nói:

- Madame về phòng nghỉ trước nhé? Tôi còn muốn ghé Bar rượu uống một lúc. Khi này tôi ngủ quá nhiều, nên giờ chưa thể ngủ lại.

Nghe ông ta tiếp tục giả dối, Lyly cũng tiếp tục đóng kịch làm như không hay biết gì:

- Phải lắm! Ông đã ngủ quá nhiều khi này, giờ đâu cần về phòng sớm làm gì! Chúc ông vui buổi tối.

- Chúc Madame ngủ ngon! Ngày mai Madame không cần phải thức dậy sớm. Madame có thể xuống nhà hàng ăn sáng khoảng 8-9 giờ. Ngày mai tôi có việc giao dịch với các tiệm buôn. Nếu Madame muốn dạo phố thì tôi chờ Madame nơi phòng đợi của khách sạn khoảng 10 giờ để cùng đi.

- Đương nhiên tôi rất muốn theo ông.

- Được! Chúng ta gặp lại sáng mai lúc 10 giờ ở phòng đợi.

- Vâng! Tôi sẽ y hẹn!

*

Trở về phòng LyLy ngồi trên ghế salon nghĩ ngợi vẫn vơ một lúc mở máy truyền hình. Từ hôm bị bắt ở phi trường đến nay nàng không có dịp nghe tin tức qua truyền thanh và truyền hình để biết tình hình thế sự trong ngoài. Cho nên đêm nay dù mệt mỏi sau cuộc hành trình nàng vẫn chưa muốn ngủ sớm. Nàng cần biết tin tức.

Nào ngờ màn ảnh truyền hình chỉ thấy tuồng tích Ấn Độ. Thỉnh thoảng xen vào mục quảng cáo Saddam xuất hiện chỗ nọ chỗ kia được dân chúng đón tiếp nồng hậu. Hoặc những hình ảnh phô trương quân lực hùng hậu của Iraq với những vũ khí tối tân... nào súng phòng không, nào hỏa tiễn Scud của Nga, các xe thiết giáp của Đức... Trông sắc mặt của Saddam hí hửng như người sắp sửa thắng cuộc.

Tóm lại tin tức truyền thanh và truyền hình xứ này chỉ một chiều. Có nghĩa là chỉ chiếu những hình ảnh có lợi cho

tuyên truyền của Saddam. Còn thế sự bên ngoài tuyệt nhiên không nhắc đến.

Xem một lúc LyLy chán nản tắt TV, ngủ một giấc đến sáng.

Ngày hôm đó và những ngày kế tiếp không có gì khác lạ xảy ra. Mỗi ngày ông Mustafa mời LyLy đi theo ông viếng chỗ nọ, thăm chỗ kia... Quận làng xã nào ông cũng tới để thăm viếng các giới chức quyền thế, luôn cả những cao cấp quân đội trấn giữ vùng đó. Đi tới đâu ông cũng mang tặng rất nhiều quà quý giá đặc tiền. Vì thế thiên hạ đón tiếp ông hết sức nồng hậu. Ông Giới thiệu với mọi người: «LyLy là bạn gái của con gái ông hồi du học ở Paris. Hiện giờ nàng là dâu của ông Majid. Nhân nàng muốn qua Kuwait muốn thăm cha chồng và chồng ở bên ấy, nên ông mời nàng đi cùng xe».

Không hiểu vì ông phía chuyện nghe có lý nên không ai thắc mắc về cô gái Tàu đi chung với nhà kinh tài Mustafa? Hay vì nàng mang cái tên Majid, cái tên nếu không tai to mặt lớn, chắc cũng giàu có tốt bực nên xem chừng ai nghe tên ấy cũng e dè nể trọng?!

Phải nói, đối với LyLy chuyến đi này quả là cuộc hành trình nhiều lợi ích cho nghề nghiệp. Mỗi lần viếng một địa điểm quan trọng nàng đều nhớ trong đầu những điều mắt thấy tai nghe. Trở về khách sạn nàng liền ghi lại trên giấy theo hình thức mật mã để cất giữ.

Qua ngày thứ sáu, chiếc Mercedes của ông Mustafa rời khách sạn Ambassador đi đến tỉnh Kumayt. Rồi cuộc hành trình tiếp tục qua các tỉnh Amarah, Basra, Az Zubayr...

Đến mỗi nơi ghé một vài ngày, hoặc một hai tuần và đều lưu lại khách sạn, cũng không có gì khác lạ xảy ra. Ông Mustafa lúc nào cũng đối đãi LyLy như một thượng khách và không có hành động gì khả nghi. Dù vậy LyLy vẫn đề cao cảnh giác, vì quyết chắc ông ta đưa nàng đi đây đi đó là có mục đích hẳn hoi.

Một điều mà LyLy thấy rõ là mỗi nơi ông ghé qua là để ông tiếp xúc việc giao dịch thương mại chỉ là cái cớ, trên thực tế là cuộc du hành quan sát tình hình quân sự. Nhất là khi đến hai tỉnh Basra và Az Zubayr, là hai tỉnh cận biên giới Kuwait, xe chở binh lính trùng trùng, y như vệ binh cộng hoà của Iraq dồn về đây. Cứ xem tình hình trong xứ LyLy đoán biết Saddam đang chuẩn bị chiến tranh. Còn tình hình phe Mỹ và thế giới bên ngoài LyLy vẫn mù tịt!

Hôm ấy ông Mustafa dặn LyLy thức sớm để khởi hành đi Khashm al Haniya. Xe chạy nửa ngày thì đến vùng sa mạc mênh mông, chập chùng đồi đá. Thỉnh thoảng trên những đồi có lưa thưa cây cỏ mới thấy năm ba ngôi nhà nhỏ. Dân trong vùng còn sống theo lối du mục. Họ chở hàng hoá mua bán trên lưng lạc đà di chuyển từ làng nọ đến xóm kia... Đương nhiên vùng này không có trung tâm thương mại, cũng không có nơi nào tụ họp đông đảo dân cư. Nhưng trên đường lộ thì rần rộ quân xa, không khác gì cuộc diễn hành quân lực.

Điều mà LyLy lấy làm lạ là không hiểu họ di chuyển binh lính và vũ khí đưa về đâu? Đó đây chỉ thấy biển cát và nhấp nhô đồi đá... Không lều lính, không đồn trại! Vậy mà xe cộ và quân binh vừa mới xuất hiện đó... thoáng chốc đã biến mất.

Trong lòng thắc mắc, LyLy lên tiếng hỏi ông Mustafa:

- Đây là đâu? Tôi không thấy làng mạc nhà cửa dân cư hay trại lính, sao quân xa lại rần rộ như vậy? Rồi sau đó họ biến đi đâu mà không thấy vậy?

Ông Mustafa nhíu mày nghĩ ngợi một lúc mới đáp:

- Tôi chỉ biết đây là vùng biên giới cận Saudi, cũng là vùng quân sự. Thường dân không được phép tới lui, ngay cả tôi cũng chưa được dịp thăm viếng khu vực này.

Nói đến đó ông Mustafa bỗng thở dài:

- Tôi có quen ông tướng vùng này. Lần trước tôi ghé qua đây thăm ông và ao ước ở lại vài ngày để viếng phong cảnh trong vùng, nhưng ông không cho phép. Trong đời tôi, tiền bạc dư thừa, chỉ thích ngao du đây đó... Những nơi bị cấm đoán tôi càng hiếu kỳ muốn tới xem cho biết. Tiếc rằng mơ ước khó thành. Thật là một điều đáng buồn!

LyLy nghe ông than vãn thở dài, tuồng như buồn bã vì chưa được ngắm cảnh vùng này, trong bụng lấy làm tức cười. Tự nhủ:

«Ông đóng kịch cũng khá! Chỉ có điều, LyLy này không ngu đến độ tin rằng ông thích du ngoạn ngắm cảnh vùng quân sự».

Nàng cười nhỏ. Nụ cười có phần chế nhạo. Không hiểu ông Mustafa có lưu ý không? Bỗng nhiên ông đổi giọng thân mật nói:

- Tôi đi đâu cũng giới thiệu Madame là bạn học của con gái tôi, có nghĩa là tôi xem Madame như người trong nhà. Từ đây tôi có thể gọi Madame là cô Liu cho thân mật được chứ?

LyLy cười đáp:

- Đương nhiên là được!

Nàng dứt lời đưa mắt nhìn ông như muốn hỏi:

«- Bấy lâu đi đến đâu ông cũng giới thiệu tôi với cái tên Madame Majid. Sao bữa nay lại muốn gọi tôi là cô Liu? Ông có dụng ý gì đây?».

Có lẽ thấy được những nghi vấn trong ánh mắt của nàng, ông Mustafa cười lã chã, nói:

- Tôi làm giấy thông hành cho Madame mang tên Madame Liu Majid là muốn cho thiên hạ kính nể và không làm khó lúc đi đường. Bởi cái tên ấy là tên của người có thể lực đương thời. Nhưng bữa nay đến vùng này, cô phải giấu giấy tờ và cái tên giả ấy. Vì người bạn của tôi ở đây là tướng Hakim mà tôi sắp ghé thăm, quen biết thân tình với gia đình Majid. Cho nên nếu tôi tiếp tục giới thiệu cô là dâu của người kia, ông ta biết ngay là không đúng. Đã không thể lợi dụng cái tên Majid thì cần gì gọi Madame làm chi nghe vừa già vừa thiếu thân tình? Cho nên từ phút này tôi xin gọi Madame là cô Liu. Tôi tin rằng nhờ có cô, lần này ông tướng lạnh lùng khó chịu kia sẽ dễ dãi cho chúng ta ở lại đây ít hôm và có thể chúng ta được phép thăm viếng trong vùng.

LyLy chau mày hỏi:

- Sao lạ vậy? Tôi là một người ngoại quốc, không quen ông tướng ấy thì làm gì nhờ có tôi mà ông ta có đặc ân cho phép chúng ta đi lại vùng cấm địa quân sự?

Ông Mustafa trả lời nàng với ánh mắt đăm chiêu, hình như ông không tự tin lắm:

- Cô nói đúng! Thật ra tôi cũng không chắc lắm! Chỉ hy vọng khi gặp mặt cô, ông ta sẽ đổi thái độ, dễ dãi một chút. Bởi vì... trên thế gian này đàn ông ít khi từ chối ý nguyện của người đàn bà đẹp. Huống chi cô là người Hoa... chắc chắn ông ta sẽ tiếp đón đặc biệt.

- Ông nói, vì tôi là người Hoa sẽ được chiếu cố? Sao lại vì...

Không chờ nghe nàng nói dứt câu, ông Mustafa giải thích:

- Tôi nghe nói vợ thứ ba của ông tướng này vốn là người Hoa, cũng là người đàn bà ông ta yêu quý nhất trong các bà vợ. Nghe đồn rằng ông ta si mê điên đảo vì người vợ này. Chỉ có điều bà ta mắc chứng bệnh trầm cảm, ít nói ít cười, sắc mặt lúc nào cũng âu sầu ảm đạm, đã bao nhiêu bác sĩ tâm thần chẩn trị, bệnh bà ấy vẫn không khỏi. Ông Hakim rất đau buồn lo lắng nên đi đâu cũng đem người vợ này theo. Tôi nghĩ rằng khi gặp mặt cô, biết cô là người Hoa, ông ta sẽ có cảm tình đặc biệt. Biết đâu nhờ vào liên hệ đồng hương với người vợ yêu quý của ông ấy, ông ấy sẽ dễ dàng chấp thuận cho chúng ta viếng các nơi trong vùng?

Nghe lời giải thích của ông Mustafa, LyLy mới hiểu rõ sự tình. Thầm nhủ:

«- Hoá ra người này chấp nhận giúp ta vượt biên và buộc ta đi theo khắp nơi mục đích chính là tới đây để giới thiệu ta với ông tướng Hakim có bà vợ Tàu. Ông Mustafa muốn thám hiểm vùng quân sự này mà không được, nên phải đổi chiến lược gài ta với bà vợ Tàu của ông kia... Chẳng biết mưu định này có kết quả gì không? Dù sao mục đích của ông Mustafa đúng vào công tác của ta! Ta giúp ông Mustafa đạt được ý nguyện, cũng là ta đã giúp ta! Xem ra, cuộc gặp gỡ với ông tướng nọ rất là thú vị. Nhất là ta cũng rất muốn xem bà vợ Tàu ấy có gì đặc biệt khiến cho một vị tướng lạnh lùng của Iraq phải điên đảo?».

Nàng hỏi:

- Ông đã từng gặp phu nhân của tướng Hakim chưa?

- Không! Tôi làm gì có thể gặp mặt phu nhân của một vị tướng? Dù rằng xứ này phụ nữ không phải che mặt như một vài nước Á-rập khác, nhưng đàn bà của dân Á-rập không dễ gì tiếp xúc đối diện với đàn ông lạ.

- Chắc là bà ta đẹp lắm?

- Đẹp? Nghe nói người vợ nào của ông tướng đó đều đẹp! Riêng vị phu nhân thứ ba này tôi nghe đồn là người đàn bà rất đặc biệt, một phần bà không là người Á-rập như các bà khác. Bà có đôi mắt buồn như ẩn chứa điều gì và lạ lùng là ông Hakim rất nghe lời bà ta, đi đâu cũng mang theo người vợ đó.

- Nói như vậy bà vợ đó hiện có mặt ở vùng này?

- Tôi không biết! Thật ra những gì tôi nghe biết về tướng Hakim chỉ là lời đồn thôi.

Bỗng nhiên ông thở ra, nói:

- Tướng Hakim là tướng khó giao tiếp, ít nói. Ngay cả quân tình ông cũng không tiết lộ cho cận tướng biết trước. Ông là người kín đáo ít thổ lộ đời tư của mình cho ai nghe. Cũng chính vì vậy mà thiên hạ đồn thế này thế kia. Khó mà biết sự thật ra sao!

Câu chuyện cả hai nói đến đó thì chiếc Mercedes kiêu kỳ của ông Mustafa đã dừng hẳn, cùng lúc người tài xế trình trọng nói với chủ:

- Chúng ta đã tới nơi.

LyLy nhìn thấy xe đậu trên lề đường trước một quán trọ nhỏ có hai tầng. Tầng trên làm quán trọ, tầng dưới là quán ăn, bên trong bàn ghế sơ sài với đôi ba thực khách nghèo nàn. Quanh đây là những gian hàng nhỏ bán thức ăn nước uống.

LyLy có chút ngạc nhiên, vì suốt cuộc hành trình mấy tuần qua đi tới đâu ông ta cũng vào khách sạn hoặc nhà hàng sang trọng nhất. Nay là lần đầu ông đến một chỗ tồi tàn như vậy. Xem thế, đây là địa điểm cực kỳ quan trọng mà ông Mustafa phải tới.

Nàng theo ông Mustafa xuống xe, lẳng lặng theo ông ta vào quán trọ không một lời thắc mắc.

Chủ nhân là một lão già trên 60 tuổi, thân hình gầy yếu như người bệnh. Có lẽ ông Mustafa đã từng có đến đây, nên

xe vừa dừng lại chủ nhân đã chạy ra tận cửa đón tiếp thật cung kính và niềm nở.

Người tài xế đương nhiên cũng đã quen thuộc nên hẳn xách hành lý thẳng lên tầng lầu trên. LyLy còn đứng lại đó với Ông Mustafa. Ông ta căn dặn vài lời với chủ nhân:

- Này lão Hababa! Tôi và khách của tôi từ sáng đến giờ chưa ăn gì. Lão hãy làm món trầu nướng tối nay nhé?

Nghe ông Mustafa nói «Tôi và khách của tôi chưa ăn gì» LyLy bật cười nhỏ. Sự thật chiếc xe Mercedes có máy lạnh và có cả tủ lạnh, máy hâm nóng. Chỉ cần bấm nút là có thể lấy thức ăn nước uống nóng hay lạnh chứa trong xe. Cho nên suốt cuộc hành trình dù xe chạy không ngừng, lúc nào ông Mustafa cũng mời LyLy ăn uống.

Bản tính người Á-rập ăn uống liên miên, không kể giờ giấc. Chủ ăn chăm khách... khách ăn đáp lễ chủ... Bởi thế mà LyLy chưa hề có cảm giác đói bụng trong cuộc hành trình. Vậy mà vừa đến nơi ông đã lo đặt ngay một bữa ăn!

Lão chủ nhân cười híp mắt, nói:

- May quá, tôi có sẵn trầu non cho ông. Để tôi gọi tụi nhỏ làm ngay cho kịp bữa ăn chiều nay.

Lão nói dứt câu liền bỏ chạy ra cửa. Chạy được vài bước lão quay trở lại nói:

- Ông và cô hãy ngồi chờ nơi ghế ở phòng đợi một lúc. Vợ tôi đang dọn dẹp và thay đổi đồ đạc trong phòng ngủ ở trên lầu. Xong việc nó sẽ mời ông và cô lên.

Mấy phút sau có một người đàn bà mập mạp, còn trẻ, tuổi khoảng trên 30 từ trên lầu đi xuống, cùng với người tài xế của ông Mustafa. LyLy biết ngay là vợ của chủ nhân. Nàng không tưởng tượng lão chủ có một người vợ trẻ như vậy!

Bà ta chấp tay cung kính nói với ông Mustafa:

- Chào ông! Ông đến bất ngờ nên chúng tôi không dọn dẹp trước. Xin lỗi đã để ông chờ.

Ông Mustafa cười xuề xòa:

- Ở đây không có điện thoại thì tôi làm sao báo trước được chứ?

Người đàn bà cũng cười:

- Phải! Phải! Cái chỗ chỉ có cát và đá này thật khó mà có được tiện nghi. Xin lỗi ông!

- Tôi biết mà! Không sao đâu!

Người đàn bà không biết nói gì thêm, cúi đầu rút lui. Người tài xế liền bước tới nói với chủ:

- Tôi đã làm xong mọi việc và thay đổi các thứ trong phòng với đồ đạc mang theo.

- Được! À, chú có tìm được phòng trống cho chú không? Hay là phải ngủ trong xe?

- Ông chủ đừng lo cho tôi! Dù có phòng trống, tôi cũng muốn ngủ trong xe để giữ xe.

Ông Mustafa gật đầu rồi mời LyLy cùng theo ông lên lầu.

Quả là một quán trọ nhỏ tí teo! Tầng trên chỉ có hai phòng ngủ cho trú khách. Hèn chi không thể có thêm một phòng thứ ba cho tài xế! Trong phòng chỉ có một cái giường và một cái kệ tủ nhỏ!

LyLy đã từng vào chiến khu, từng viếng các trại tị nạn ở Á Châu, từng sống trong lều tranh vách đất trong những lần công tác trước, nên không khó chịu lắm khi đến một chỗ ở như vậy! Nhưng nàng không khỏi buồn cười cho nhà tài phú Mustafa! Một người tỉ phú như ông, nếu không có mục đích quan trọng, chẳng lẽ lặn lội đường xa đến vùng này để ngắm cảnh? Nếu nói đến đây để giao tiếp thương mại lại càng không ổn! Vì nơi này làm gì có tiệm buôn cửa hàng đồ sộ, ngoài những quán nước nhỏ bên đường?

Nàng nghĩ:

«Vào thời điểm này, một con người như ông đến đây sẽ khiến cho giới quân sự lưu ý và nghi ngờ theo dõi. Ta theo chân người này chắc là sẽ lọt vào hiểm nguy trùng trùng, chưa biết sẽ xảy ra lúc nào?»

Thấy nàng im lặng, sắc mặt nhiều lo nghĩ, ông Mustafa đã chẳng nói:

- Xin lỗi đã đưa cô đến chỗ ở tồi tàn này. Chỉ vì lộ trình đến tỉnh Khashm al Haniya, là tỉnh buôn bán phần thịnh nhất của miền Tây Iraq, phải xuyên qua đại mạc mênh mông, xe và tài xế cần nghỉ ngơi. Vì vậy tôi mới ghé làng nhỏ bé này, cũng sẵn để thăm người quen là tướng Hakim, mà tôi đã kể cho cô nghe.

LyLy gật đầu không nói gì, thăm nghĩ:

«Hoá ra thôn xóm nghèo nàn này là địa điểm đóng quân quan trọng của tướng Hakim có người vợ Tàu!».

Nghĩ đến đó LyLy nghe nôn nao trong dạ, muốn gặp ông tướng kia để biết ước đoán của mình có đúng không? Nàng thấy cần nói mấy lời xã giao với ông Mustafa:

- Ông chớ bận tâm vì chỗ ở. Tôi đã từng qua đêm ở khách sạn sang trọng nhất hoàn cầu, mà cũng từng sống ở lều vải, mái lá... Chốn nào cũng có thú vị riêng.

- Nếu cô từng trải như vậy thì tôi cũng an tâm. Một giờ sau chúng ta có thể xuống nhà dưới ăn chiều. Tôi chờ cô nơi bàn ăn.

Giờ ấy vào khoảng 3 giờ trưa, mà ông Mustafa hẹn LyLy một giờ sau, tức là lúc 4 giờ chiều để ăn tối. Thật là quá sớm! Nhưng nàng không phản đối, gật đầu nói:

- Vâng! Tôi sẽ đúng hẹn.

Nàng vào phòng dành cho mình và khép cửa lại. Nhìn thấy chiếc giường nhỏ hẹp được lót bằng tấm trải mới toanh, cả cái gối cũng được thay áo mới loại đặc tiền, thì đoán là những thứ của ông Mustafa đem theo và người tài xế khi mới đến mang hành lý lên lầu là để làm việc đó theo lệnh của chủ.

Phòng có cửa sổ treo tấm màn bằng loại dây nhựa cao su nhiều màu sắc kết liền nhau. Cửa sổ không cánh, chỉ có song sắt. Đúng là quán trọ đơn sơ cho trú khách nghỉ tạm qua đêm khi phải xuyên qua đại mạc.

Nàng đến cửa sổ, vén màn nhìn bên ngoài... đôi mắt vụt mở tròn xoe ngạc nhiên, vì không ngờ phía dưới là trại lính với bốn dãy nhà nằm dọc theo hình chữ nhật, đầu lưng với những nhà thường dân và những quán ăn nhỏ của khu xóm này. Góc bên phải có chòi gác, nóc hình quả bí nhô lên. Giữa trại có sân rộng và vô số chiến xa, thiết vận xa, camion cỡ họa tiễn, camion cỡ vũ khí đạn dược, camion cỡ đại pháo v.v...

Điều đáng lưu ý là số chiến xa và thiết vận xa đậu dưới sân không nhiều, mà số chất trên camion cỡ đi thì hàng trăm chiếc được đặt chồng chất lên nhau.

LyLy lấy làm thắc mắc, không hiểu vì sao một camion bình thường có thể kéo nổi toa xe dài thườn thượt chứa hai ba tầng xe tăng thiết giáp hạng nặng?

Và hình như họ sắp sửa cỡ số xe tăng thiết giáp và đại pháo đi đến nơi nào đó... Quân binh chạy tới chạy lui lảng xăng, xe cộ ra vào rộn rịp... Không khác gì cuộc giao tranh sắp xảy ra.

«- Rõ ràng đây là một làng quân sự nguy trang! Hèn chi ông Mustafa nhất định phải ghé nơi đây, mà có lẽ không là lần đầu!»

LyLy buộc miệng nói một mình, rồi tiếp tục theo dõi những hoạt động dưới trại lính...

Đứng một lúc mỏi chân, nàng đến ngồi nơi bệ giường quan sát căn phòng... Phòng chật hẹp, không chứa gì ngoài giường ngủ cho một người và cái kệ tủ nhỏ có để bình thủy và

tách uống trà, mà LyLy nhận ra là đồ dùng trên xe của ông Mustafa. Dĩ nhiên trong phòng còn có valise hành lý của nàng.

Một chỗ ở đơn sơ như vậy không có gì để lưu ý, LyLy ngã dài xuống giường nhắm mắt dưỡng thần một lúc thấy đã đến giờ hẹn với ông Mustafa.

Khi nàng vừa ló mặt xuống nhà dưới, ông Mustafa đang nói chuyện với lão chủ quán, trông thấy nàng vội vàng bước tới đón. Ông ta lại xin lỗi vì chỗ ăn chỗ ngủ không lịch sự trang trọng.

LyLy lắc đầu, mỉm cười:

- Ông chớ thắc mắc mãi về chỗ ăn ở cho tôi. Tôi thật tình rất vui được theo ông đến đây.

Nàng nói một câu thật lòng, bởi nơi này là vùng bí mật quân sự, đối với nàng là chuyến đi hữu ích. Nhưng ông Mustafa không hiểu được bí ẩn đó, ông nghĩ nàng nói lời xã giao, nên hỏi:

- Cô nói thật đó chứ?

Không chờ nghe nàng nói gì, ông đổi sắc mặt tươi cười, nói tiếp:

- Nhưng nơi đây có món ăn đặc biệt là cừ non nướng trong cát. Tuyệt hảo lắm! Cô Liu muốn theo tôi đi ra ngoài xem người ta nấu nướng như thế nào không?

LyLy mừng rỡ:

- Còn gì thú vị bằng? Đi đâu hỡ ông?

- Theo tôi!

Ông dẫn nàng ra phía trước quán ăn, băng qua khoảng sân và đường xe chạy đã thấy nhiều người đàn ông bu quanh ngọn lửa cháy phùng phùng trên bãi cát. Lúc đến gần LyLy mới thấy người ta đốt nhiều khúc gỗ thật to để nung những viên đá khoảng bằng nắm tay, chát thành đồng.

LyLy còn đang thắc mắc, không hiểu họ làm gì thì ông Mustafa đã giải thích:

- Cát và đá khi bị lửa đốt một giờ sau sức nóng cao độ hơn than hầm. Người ta sẽ đặt cừu non trên đồng đá đỏ và đắp thêm lớp cát để hơi nóng không thoát ra ngoài, cừu non sẽ chín trong vài giờ. Lối nướng đặc biệt đó thật ngon mà ở thị thành không làm sao thực hiện được. Cho nên món trầu nướng này chỉ có thể thưởng thức ở vùng sa mạc mà thôi!

Một người đàn ông mang đến hai cái ghế mời LyLy và ông Mustafa ngồi. Ông ta bảo LyLy:

- Chúng ta ngồi đây coi đốt lửa cũng vui, vì phải chờ vài giờ sau thịt mới chín. Sở dĩ tôi hẹn cô sớm vì phòng ngủ chật hẹp không tiện nghỉ thoải mái. Hơn nữa, tôi cũng muốn cho cô xem người vùng này nướng thịt trầu như thế nào? Tôi tin chắc cô chưa có dịp nhìn thấy phải không?

Lyly cười tươi, đáp:

- Ông nói đúng! Tôi đi nhiều, thấy nhiều, nhưng quả thật đây là lần đầu tiên chứng kiến cảnh nướng trầu với cát và đá.

Thật là lạ và đầy thú vị! Cảm ơn ông đã cho tôi có dịp mở rộng tầm mắt.

Chốc lát một chàng Á-rập mang đến con trầu đã cạo rửa sạch bỏ lên đồng đá. LyLy thấy bụng con trầu phồng to nên hỏi ông Mustafa:

- Bộ người ta ăn luôn ngũ tạng và các thứ trong bụng trầu sao?

Ông Mustafa phì cười:

- Không đâu! Gan ruột phèo phổi và các thứ bản trong bụng trầu đều được moi ra quăng bỏ và sau khi rửa sạch người ta mới bỏ cơm cà-ri nấu với nước cốt dừa và nhiều thứ đa vị và thập cẩm khác vào bụng nó.

LyLy nghe biết những điều mới lạ lấy làm thú vị, mỉm cười nói:

- Dù chưa đói, nghe ông kể và nhìn thấy họ làm, tôi cũng thèm ăn.

- Hay lắm! Ít ra cái làng nghèo nàn này cũng có thú vui đáng cho cô nhớ mãi. Đó cũng là lý do tại sao tôi đến đây.

LyLy nghĩ thầm:

«- Kể ra ông lấy lý do đến đây để thưởng thức món ăn đặc biệt này cũng có lý. Có thể nhờ đó mà ông tướng Iraq không nghi ngờ đến mục đích thám hiểm của ông chăng?»

Bỗng nhiên nàng nhớ ngày rời Bagdad đến Al-Kût, ông Mustafa đã bị phiền phức bởi phe nào đó. Từ ấy đến nay trên đường đi không có việc gì xảy ra. Phải chăng bọn người lục soát phòng của ông, không thấy điều gì đáng nghi ngờ, nên bỏ cuộc theo dõi ông?

Tuy nàng không rõ ông Mustafa thuộc nhóm nào trên bàn cờ chính trị quốc tế, nhưng nàng chắc chắn ông không cùng phe với Saddam, nên vẫn mong ông không gặp hiểm nguy. Huống chi bước đường phiêu lưu của nàng trên xứ này rất cần ông ta.

- Cô Liu à, ngồi đây chờ thật chín chắc lâu lắm. Hay tôi đưa cô đi dạo cái làng tí teo này nhé?

LyLy hoan hỉ đề nghị của ông Mustafa nên vội vàng đứng lên nói:

- Phải lắm! Ngồi chờ thật chín chắc lâu lắm.

Cả hai thả bộ chậm chậm trước dãy nhà nằm theo hình chữ nhật. Lúc này từ cửa sổ phòng ngủ, LyLy đã nhìn thấy khuôn viên bên trong xóm là trại lính, nên không thắc mắc hình thể đặc biệt của làng này. Và bây giờ nhờ đi một vòng tua dưới đường, nàng biết được cửa vào trại lính là căn nhà có nóc hình quả bí, lối kiến trúc như nhà thờ của Hồi giáo, mà người lạ nhìn thấy sẽ cho rằng đó là nhà thờ của khu xóm.

Bỗng nhiên ông Mustafa chỉ vào nhà thờ ngay trang nói:

- Người bạn của tôi sống trong đó. Khi này tôi đã nhờ vị sĩ quan hầu cận tướng Hakim xin phép cho chúng ta tới nay đến thăm ông ta vào khoảng 8 giờ. Và ông ta đã chấp thuận.

Vậy chốc nữa, khi giáp mặt ông ta, nếu cô xin được ông ta cho đi xem thắng cảnh sa mạc thì ngày mai chúng ta được dịp đi chơi vùng này. Ngày một chúng ta sẽ rời làng này đi nơi khác.

LyLy gật đầu, không nói gì. Hình như tim nàng đập mạnh?

Nàng thường có tâm trạng như thế khi việc gì đó sắp xảy ra...

**

LyLy bước vào gian phòng của nhà thờ nguy trang với lòng hồi hộp. Ông Mustafa tuy quen biết tướng Hakim, nhưng ông cũng khấn trương không kém nàng. Cả hai được vị quan hầu cận, còn trẻ, tuổi khoảng dưới 30, có tên là Mahmoud với cấp bậc Đại Úy, mời ngồi nơi ghế salon đặt ở một góc trong cùng của nhà thờ. Phía trước rộng, trống trơn, không bàn ghế, là nơi mà tín hữu hồi giáo tựu họp ngồi trệt dưới nền nhà để bái lạy và nghe lời giảng đạo.

Xem ra đây đúng là nhà thờ, mà hiện giờ là chỗ tạm trú của ông tướng Hakim. Cho nên chỗ tiếp khách với tiện nghi tối thiểu, vì ngoài bộ salon thì không còn gì khác.

Đại Úy Mahmoud sau khi lên tiếng mời khách ngồi thì ông ta đi lẩn vào phía sau nhà thất. Chắc là để thông báo với chủ tướng của mình khách đã tới nơi.

Và phải đến 15 phút sau LyLy mới nghe tiếng chân của một người từ trong đi ra... Ông Mustafa và LyLy cùng đứng lên chào vị tướng nổi tiếng của Saddam, nhưng ông ta không nhìn khách, chỉ phất tay mời ngồi.

Điều bất ngờ đối với LyLy, ông ta vào khoảng 60 - 65 tuổi, râu tóc đã bạc, song da mặt hồng hào, dáng người mảnh dẽ, như hạng sĩ phu nước Tàu, đôi mắt nghiêm nghị, gần như lạnh lùng. Khác hẳn với trí tưởng tượng của nàng: «một ông nhà binh tướng tá bệ vệ, oai phong, tính tình cởi mở, hảo gái...».

Thấy tướng Hakim xuất hiện với thái độ lạnh nhạt, không đếm xỉa đến sự có mặt của mình, LyLy nghĩ bụng:

«- Một người đàn ông thấy đàn bà con gái không lưu ý hay nhìn nửa mắt thì mong gì ta dùng nhan sắc để chinh phục ông ta mà xin xỏ nợ kia? Ông Mustafa mưu đồ lợi dụng ta để chinh phục ông tướng này kìa như thất bại rồi! Dù sao đã tới đây ta cũng chờ coi mọi sự diễn biến ra sao?».

Cũng như những nơi khác mà ông Mustafa ghé qua, tay ông xách một giỏ nặng trĩu chất đầy rượu bánh đặc biệt của Âu Mỹ. Lần này còn có nhiều thứ quý giá khác như cà-vạt nổi tiếng của Pháp, đồng hồ trứ danh của Thụy Sĩ v.v... Nhưng tướng Hakim từ chối nhận quà nói với ông Mustafa với giọng bực mình:

- Tôi không có lý do gì nhận quà của ông. Ông hãy đem về đi.

Thật là điều bất ngờ đối với LyLy! Vì hơn tháng qua, từ khi rời Bagdad, ghé nhiều nơi, đi đến đâu ông Mustafa cũng mang quà tặng cho các nhân vật quan trọng, dù nhà binh hay dân sự. Ai ai cũng khoan khoái nhận quà của ông và tiếp đón thật niềm nở, khác hẳn với vị tướng này!

Ông Mustafa còn đang lúng túng vì chủ nhân từ chối quà, tướng Hakim cau mày nói tiếp:

- Tôi đã cảnh cáo ông lần trước, ông không thể tới lui vùng này. Bởi vì ở đây đâu phải là địa điểm thương mại hay là chỗ du lịch?

- Xin lỗi Ngài! Không phải là tôi không nhớ lời Ngài khuyến cáo. Chỉ vì chuyến đi này tôi cùng đi với cô Liu, bạn học của con gái tôi ở Pháp. Tôi xem cô như con cái trong nhà. Lần đầu tiên cô đến xứ này và ao ước thấy cái đẹp của biển cát vùng sa mạc. Vì vậy tôi mới đưa cô đến đây, cũng để cho cô chứng kiến cảnh nướng trù, món ăn đặc biệt chỉ làng này mới có.

Tướng Hakim nghe ông Mustafa nói một hơi để giải thích lý do tới vùng sa mạc Khashm al Haniya và nhắc đến sự hiện diện của cô Liu nào đó, nhưng ông ta cũng không quan tâm, lạnh nhạt hỏi:

- Lý do gì ông muốn gặp tôi?

- Như tôi vừa nói với Ngài, cô Liu là bạn của con gái tôi, vốn là người Hoa ở Tân Gia Ba. Cô chưa từng thấy sa mạc nên theo tôi đến đây. Sở dĩ tôi đưa cô đến thăm Ngài, cũng để xin phép Ngài cho chúng tôi buổi sáng mai được đi viếng một vòng trong vùng. Trưa mai chúng tôi phải trở về Bagdad.

Cho tới lúc đó tướng Hakim mới đưa mắt nhìn LyLy. LyLy cúi đầu chào ông ta, bỗng lưu ý cái nhìn của ông ta đối với mình hết sức khác lạ, y như có chút ngạc nhiên.

Ông ta lên tiếng hỏi LyLy bằng tiếng Anh, chớ không bằng ARập như khi nói chuyện với ông Mustafa:

- Cô là người Hoa?
- Phải! Thưa Ngài.
- Cô thật muốn viếng sa mạc vùng này?
- Nếu được Ngài cho phép.

Tướng Hakim suy nghĩ một giây rồi nói:

- Được! Tôi cho phép hai người đi một vài nơi.

Nghe câu nói của tướng Hakim, LyLy chung hứng ngạc nhiên, nghĩ thầm:

«Ít phút trước đó ông ta không thèm đếm xỉa đến sự có mặt của ta, bỗng nhiên bây giờ chấp thuận dễ dàng ý muốn của ta sau khi nhìn mặt ta và biết ta là người Hoa! Chắc là có lý do đặc biệt nào đây? Xem ra ông Mustafa lấy ta làm con mồi là đúng rồi!»

Đang lúc LyLy nghĩ ngợi trong đầu, tướng Hakim quay sang ông Mustafa bảo:

- Được rồi! Ông và cô ấy hãy về quán trọ ngủ sớm đi. Sáng mai khoảng 7 giờ tôi sẽ cho một hạ sĩ đem xe tới đón hai người.

Ông Mustafa mừng quýnh sau khi nghe câu nói của tướng Hakim. Ông nói cảm ơn rồi rút. Cả hai chào từ giã trở về quán trọ.

Từ nhà thờ về quán trọ không xa, chỉ phải đi một vòng dọc theo dãy nhà của khu xóm. Bước chân của ông Mustafa vô cùng hối hả gấp rút. Bước chân LyLy thì thần thờ lê lét trên đường... Hai người mang hai tâm trạng khác nhau, nhưng có lẽ cùng liên nghĩ về cuộc gặp mặt với tướng Hakim vừa qua và cuộc hành trình ngày mai?

Còn một khoảng đường mới đến quán trọ, ông Mustafa chợt thấy người tài xế của mình đứng lấp ló bên vỉa hè chờ đợi mình. Ông hiểu ý hẩn ta muốn nói với ông điều gì, nên quay mặt lại bảo LyLy còn đi lững thững phía sau:

- Cô Liu về phòng ngủ trước nhé? Hẹn cô 6 giờ sáng nơi phòng ăn.

- Vâng! Tôi xin về quán trọ trước. Chúc ông ngủ ngon. Gặp lại ông ngày mai.

Sau khi cúi đầu chào ông Mustafa và nói lời chúc ngủ ngon, LyLy đi về hướng quán trọ với bước chân thong thả...

Giờ ấy khoảng 8 giờ tối, màn đêm đã phủ xuống vạn vật, nhưng dọc theo lối đi đèn điện sáng choang như ban ngày, mà người trong khu xóm thì không còn mấy ai qua lại trên đường.

LyLy lững thững đi vào quán trọ... thấy các bàn ăn không còn thực khách, cũng không thấy vợ chồng chủ nhân. Nàng mỉm cười tự nhủ:

«- Giờ này mới hơn 8 giờ tối mà thiên hạ đã đi ngủ hết!
Cuộc sống vùng sa mạc thật khác lạ!»

Nàng leo lên mấy bậc thang lầu, cho tay vào túi sắc lấy chìa khoá phòng, song chưa kịp cho vào ổ khoá để mở cửa thì cánh cửa đột nhiên mở banh ra, rồi thình lình bị một người lôi vào trong một cách mạnh bạo! LyLy còn đang chơi với súng sốt không hiểu việc gì xảy ra? Kẻ đó đẩy nàng tới trước, khép cửa lại rồi đứng trấn nơi cửa.

Trong gian phòng chật hẹp trước mắt nàng lúc bấy giờ có ba người đàn ông mặc quân phục, mang vũ khí. Hai người xa lạ, một mang cấp bậc Trung tá, trên túi áo gắn cái tên Talal, một cấp Hạ sĩ với tên Imed, là tên vừa lôi nàng vào phòng và hiện đứng trấn nơi cửa. Và một người nàng đã biết mặt khi chiều, chính là sĩ quan hầu cận tướng Hakim, Đại Úy Mahmoud!

Không hiểu lý do sự hiện diện của họ trong phòng mình, LyLy trở mắt kinh hoàng nhìn Đại Úy Mahmoud như muốn hỏi việc gì xảy ra, nhưng nàng chưa mở miệng, Trung Tá tên TTalal hất mặt hỏi nàng bằng tiếng Anh:

- Cái valise đó là của cô?

Lúc bấy giờ LyLy mới để ý thấy valise hành lý của mình trên giường ngủ, đồ đạc bên trong văng tứ tung ra ngoài... LyLy chau mày trả lời:

- Phải! Là của tôi! Lý do gì các ông ngang nhiên vào phòng phanh phui đồ đạc của tôi?

Tên Trung Tá cười khẩy:

- Như vậy cô đã thừa nhận tất cả những gì trong valise là của mình?

LyLy mím môi đáp:

- Cái valise nhỏ xíu chỉ có vài bộ y phục và đồ cần dùng của phụ nữ, việc gì mà tôi không dám thừa nhận của mình?

Hắn gằn giọng hỏi lại:

- Thật vậy sao?

Hắn vừa nói vừa moi miếng carton lót dưới đáy valise quăng ra. Sau cùng moi ra mớ họa đồ quân sự vẽ tay, đánh dấu những địa điểm quan trọng bằng mực đỏ trao cho nàng rồi hỏi:

- Cô nhận ra những thứ này là gì chớ?

Rõ ràng là bản đồ ghi dấu những tỉnh thành và vùng quân sự mà ông Mustafa đã đưa nàng đi qua trong mấy tuần nay!

Không ngờ các tài liệu cơ mật ấy cất giấu trong hành lý của mình! LyLy hoảng kinh, ấp úng nói:

- Cái đó... cái đó... là gì vậy? Nó... không là của tôi... Tôi... không biết.

Hắn lớn giọng:

- Cô vừa xác nhận những thứ trong valise là của cô, chẳng phải sao? Còn nữa! Những thứ này là gì?

Hắn vừa nói vừa moi ra 5 cuộn phim nhỏ xíu, rồi lớn giọng:

- Đừng nói là cô không biết nhé?

Với nghề nghiệp của mình đương nhiên LyLy vừa nhìn thấy mớ phim đã nhận ra ngay là loại phim của chuyên viên tình báo gián điệp. Chỉ có điều các bản đồ ghi chép vùng quân sự và phim ảnh hắn moi ra từ trong hành lý của nàng, không phải là của nàng!

Sự tình quá đột ngột, khiến LyLy mất bình tĩnh, đầu óc rối loạn, nhất thời không mở miệng nói được lời gì. Lặng một lúc nàng mới gượng gạo đáp:

- Thật tình tôi không biết gì cả! Tôi... cũng không biết những thứ đó là gì? Bởi vì... không phải là của tôi. Đúng là cái valise đồ đạc và y phục của tôi, nhưng chính ông Mustafa mua sắm cho tôi. Tôi nghĩ, những thứ ấy là của ông Mustafa đã để...

Nàng quyết chắc những tài liệu trong valise của nàng là ông Mustafa cất giấu trong đó. Mỗi lần thăm viếng nơi nọ chỗ kia, ra vào khách sạn, tài xế của ông xách hành lý cho nàng và lén bỏ tài liệu vào trong. Nàng vô tâm không lưu ý cái valise của mình có ngăn bí mật. Huống chi nàng đã đoán biết từ lâu ông Mustafa hoạt động tình báo cho quốc gia nào đó. Lịch trình đi đến vùng này và ngay cả việc rữ nàng đi theo để dụ dỗ tướng Hakim cũng nằm trong kế hoạch của ông. Trước tình trạng này, muốn thoát tội, nàng đành phải khai ra những nghi vấn về ông Mustafa với bọn người này.

Nhưng nàng chưa nói dứt câu, Đại Úy Mahmoud hầu cận tướng Hakim lên tiếng ngắt lời nàng, nói với Trung Tá Talal bằng Arập, cố ý không cho nàng nghe:

- Thưa Trung Tá! Tôi quen biết ông Mustafa đã lâu. Ông ấy là thương gia thuần túy, không hề hoạt động chính trị. Huống chi nay đâu phải là lần đầu ông đi qua vùng này? Các thứ giấu bí mật trong valise cô này tất nhiên là của cô ta. Chính Đại tướng Hakim đã có lòng nghi ngờ mới ra lệnh cho tôi mời Trung Tá đến xét phòng họ.

Đương nhiên giữa bọn họ với nhau chúng nói Arập, và tên Đại Úy đình ninh nàng không hiểu nên mới bênh vực ông Mustafa thẳng thừng như vậy. LyLy nghe hẳn nói, kêu khổ trong lòng:

«- Hoá ra chiều này tướng Hakim cầm chân ông Mustafa và ta chỗ ở của ông là để cho bộ hạ đến quán trọ lục soát phòng. Vậy mà lão Hakim còn làm bộ hứa hẹn cho lính đến đón ông Mustafa và ta đưa đi thăm sa mạc ngày mai! Có lẽ chúng không tìm được thứ gì trong phòng ông Mustafa, nên mới vào phòng ta chờ đợi ta trở về. Thật là xui xẻo cho ta! Và chắc tên Đại úy nhận của hối lộ của ông Mustafa khá nhiều, nên hẳn mới che chở bênh vực cho ông ấy. Phen này chắc ta bị bắt về tội gián điệp ! Chỉ ước một điều là cái tội này không phải là ta làm!»

Đang lúc đầu óc rối bời vì không biết làm sao để thanh minh mọi sự, LyLy bỗng nghe Trung tá Talal lên tiếng hỏi Hạ sĩ Imed:

- Người đã xét kỹ hành lý và gian phòng ông Mustafa chứ?

Imed gật đầu đáp:

- Thưa vâng! Tôi đã phui đồ đạc và lục soát trước mặt Đại Úy, không thấy gì ngoài quần áo và vật dụng đi đường.

- Còn trong xe của ông ta?

Đại Úy Mahmoud lên tiếng:

- Tôi chưa ra lệnh chú ấy lục soát xe.

Hạ sĩ Imed liền nói:

- Nếu Trung tá muốn soát xe thì tôi đi ngay bây giờ .

Sau câu nói, hắn dợm chân muốn chạy ra ngoài, nhưng Trung Tá Talal nói:

- Khoan đã! Gọi ông Mustafa qua đây để đối chất với người này về các thứ trong valise.

- Vâng!

Phòng của ông Mustafa bên cạnh phòng của Lyly, mà khách sạn nhỏ xíu nên tên Hạ sĩ chạy vút ra cửa, chớp mắt chạy trở vào trình:

- Ông Mustafa không có trong phòng ông ấy, nhưng đồ đạc ông vẫn còn.

Đại Úy Mahmoud nói:

- Thường vào giờ chưa ngủ, ông ấy ngồi nơi bàn ăn trò chuyện với chủ quán, hoặc ngồi trong xe của ông ta uống rượu. Chú hãy tìm ông ấy hai nơi đó.

Xem ra tên Đại Úy Mahmoud khá thân thuộc ông Mustafa nên mới biết thói quen ông Mustafa rành rẻ như vậy!

Tên Hạ Sĩ chạy đi tìm ông Mustafa. Trung Tá Talal thấy LyLy đứng đã lâu, thần sắc bơ phờ, chắc cũng thương tình, nên chỉ cái giường bảo nàng:

- Cô hãy ngồi đó.

Hắn bỗng thở ra nói với Đại Úy Mahmoud:

- Khi này, lúc khui ngăn bí mật của valise và moi các thứ đưa ra... tôi lưu ý cô này, thấy cô theo dõi với ánh mắt ngạc nhiên, chớ không phải sợ hãi. Xem chừng những tài liệu trong valise của cô ta không phải là của cô!

Chỉ vì ba tên nhà binh Iraq đình ninh LyLy không hiểu ngôn ngữ của họ nên khi không muốn cho nàng nghe, chúng nói với nhau Á-rập trước mặt nàng, không e dè nghi kỵ gì cả. Nhờ vậy LyLy nghe câu chuyện giữa họ với nhau, không bỏ sót lời nào. Nàng nghĩ thầm:

«- Cũng may tên Trung Tá Talal này quan sát nhận xét có lợi cho ta!»

Trong bụng vui mừng, nhưng LyLy không dám tỏ ra mặt, bỗng nghe tên Đại Úy Mahmoud nói:

- Trung Tá nghĩ xem. Một cô gái ngoại quốc, bỗng dung đến xứ ta vào lúc chiến sự sắp bùng nổ với lý do muốn du lịch sa mạc vùng này. Dù người ngây ngô cách mấy cũng không thể tin lời cô ta! Bởi vì nếu cô thật muốn đi chơi sa mạc sao không đi xứ khác? Trên thế giới có nhiều nơi có sa mạc, chớ đâu riêng nước ta? Thêm vào mớ tài liệu ta tìm trong hành lý cô ta, đủ chứng tỏ cô ta là gián điệp tình báo của Mỹ, nếu không thì là của một kẻ thù nào khác của nước ta. May mà chúng ta sớm biết được, nếu không trận chiến này gặp trở ngại vì địch đã có mớ tài liệu quan trọng.

Nghe Đại Úy Mahmoud nói lời nào cũng gài mình vào tội chết. LyLy muốn chửi vào mặt hắn:

«- Đồ mắc địch! Người vì nhận được nhiều của hồi lộ của ông Mustafa mà cố ý bắt ta phải lãnh tội để giải tỏa những nghi ngờ về hoạt động của ông Mustafa chớ gì?»

Cũng may nàng dần cơn tức giận, lời không thoát ra miệng, giữ bộ mặt tỉnh bơ như không nghe hiểu những đối thoại giữa chúng. Tên Trung tá nói:

- Chú nói cũng có lý! Dù sao chúng ta cũng cần xem phản ứng và lời giải thích của ông Mustafa. Bởi cô này cùng đi với ông ta đến đây mà?

- Trung tá nói phải!

- Cô ta là dân nước nào?

- Nghe ông Mustafa nói, cô là người Tàu - Tân Gia Ba. Sinh sống ở Pháp. Cô là bạn học của con gái ông ấy hồi ở Paris. Cô theo ông đến đây với lý do muốn xem sa mạc.

Cả hai nói đến đó thì nghe tiếng chân của tên Hạ Sĩ phóng nhanh trên mấy bậc thang lầu và tung cửa vào phòng, vừa thở vừa trình với hai cao cấp của hắn:

- Xe và tài xế với Ông Mustafa đã đi rồi. Người chủ quán kể rằng: «ban chiều sau khi thấy Trung Tá và Đại Úy với tôi lên tầng trên, người tài xế ông Mustafa có hỏi Ông ta: Trên lầu chỉ có hai phòng dành cho ông Mustafa và cô Liu. Đâu còn phòng cho các ông quan ấy. Vậy họ lên đó làm gì? Và ông ta trả lời: Chắc có điều nghi ngờ gì đó nên quan binh mới đến xét phòng. Sau khi nghe tôi nói thế người tài xế chạy ra đường. Tôi và vợ tôi về nhà ăn tối, vắng mặt một lúc, nên không biết gì hơn».

Nghe tên Hạ sĩ nọ nói một hơi LyLy mới biết ông Mustafa đã bỏ đi ngay khi nghe tin quan quân đến xét phòng. Thì ra khi nãy trên đường đi thăm tướng Hakim trở về, người tài xế núp bên đường chặn đón chủ chắc là để báo cáo sự tình và hắn ta đã đưa xe đậu chỗ kín đáo nào đó để rước chủ cấp tốc rời chỗ này mà không ai hay biết!

Hèn chi lúc về đến cửa quán trọ nàng không thấy chiếc Mercedes đậu trước cửa!

LyLy tự hỏi:

«- Tại sao ông Mustafa ra đi mà không gọi ta? Ông cố ý để ta ở lại để lãnh tội gián điệp, hay vì gấp rút không kịp rước ta?»

Nàng hỏi mà không tìm ra câu trả lời, vì thâm tâm cũng không rõ ý đồ của ông Mustafa đối với mình! Trung Tá Talal nghe Hạ Sĩ Imed báo cáo liền cười khẩy, nói:

- Xem ra vụ này không đơn thuần như chúng ta nghĩ. Nếu ông Mustafa không có vấn đề, sao lại sợ hãi bỏ đi? Có lẽ những thứ chúng ta tìm ra trong valise hành lý của cô này không phải là của cô.

Hắn vụt nhìn xoáy vào mắt LyLy, nói:

- Cô hãy khai rõ lý do vì sao cô theo ông Mustafa đến đây? Đừng nói là cô muốn du lịch sa mạc đó nhé.

- Tôi... Tôi... Thật ra...

Nàng không trả lời được!

Vì nàng không thể nói sự thật mình là hành khách chuyên bay bị kẹt lại ở phi trường Saddam ở Bagdad. Bởi vì nếu họ biết điều đó sẽ dính líu đến cái chết của tên Trung Tá trưởng ban an ninh của phi trường Bagdad và Ali, ân nhân của nàng sẽ mang tội giết thượng cấp.

Áp úng do dự một giây, nàng quyết định giấu giếm sự thật, tiếp tục nói dối:

- Tôi đang du lịch ở xứ ông. Lúc đến thăm ông Mustafa ở Bagdad, nghe ông ấy nói sẽ đi một vòng các tỉnh để giao dịch thương mại. Tôi xin phép theo ông vì chưa có dịp viếng vùng sa mạc.

- Cô nói, cô đang du lịch xứ tôi?

- Phải!

- Từ lúc nào?

LyLy tính nhanh trong đầu... Từ ngày nàng bị kẹt ở phi trường và theo chân ông Mustafa đến nay đã gần 5 tuần, nên đáp:

- Từ hai tháng nay.

- Cô có chiếu kháng nhập cảnh du lịch hai tháng à? Thật không?

LyLy trả lời, giọng yếu ớt:

- Phải!

- Cho tôi xem thông hành của cô.

- Tôi... tôi không có thông... Ông Mustafa...

Nàng không nói ra câu, mặt tái ngắt, vì chợt nhớ hai thông hành trong túi xách của mình. Một cái mang quốc tịch Mỹ của cơ quan tình báo CPQ, với cái tên Mrs Liu Anderson và một thông hành giả của ông Mustafa, quốc tịch Iraq, với cái tên Mrs Liu Majid.

Hai tên quan Iraq thấy thần sắc nàng, biết ngay nàng đang giấu giếm điều gì? Đại Úy Mahmoud tinh ý giựt cái xách trên tay nàng...

LyLy chết lặng, ngồi đờ ra... toàn thân không còn hơi sức, y như người gỗ! Tai nàng nghe giọng nói rào rào của ba người họ, mà thần trí mơ hồ không nghe rõ họ nói gì? Mãi đến khi tên Hạ sĩ nắm tay kéo đứng lên dẫn đi, nàng mới nghe thoang thoang tiếng Trung Tá Alil ra lệnh Hạ sĩ Imed:

- Người đem giam cô ta vào một phòng ở đường số bảy dưới phố quân sự. Nhớ khóa cửa cẩn thận và cho lính canh giữ.

Tiếp theo ông ta nói với Đại Úy Mahmoud:

- Chúng ta phải gặp Đại tướng trình báo mọi sự và chờ Ngài quyết định về người nữ điệp viên này.

Hết

(xem tiếp: LL12 và Đặng Tiểu Hoa trên chiến trường Quốc tế)